

# 佛說阿彌陀經(會集本)

## PHẬT THUYẾT A MI ĐÀ KINH

(Bản hội tập: Dịch nghĩa và âm Hán)

**Nguyên Hán bản:** Bồ-tát giới Vận Thành Hạ Liên Cư hội tập từ hai bản dịch Kinh A Mi Đà vào thời Diêu Tần của Tam tạng Pháp sư Cư Ma La Thập và bản dịch thời Đường của Tam tạng Pháp sư Huyền Trang.

**Việt dịch:** Thích Thiện Trang và Nhuận Phú.

<b>MỤC LỤC</b>	
<b>Nội Dung</b>	<b>Trang</b>
<b>1. Nghi Thức Trì Tụng (Việt Nghĩa)</b>	<b>4</b>
<b>2. Phật Nói Kinh A Mi Đà (Việt Nghĩa)</b>	<b>11</b>
<b>3. Nghi Thức Trì Tụng (Âm Hán Việt)</b>	<b>52</b>
<b>4. Phật Thuyết A Mi Đà Kinh (Âm Hán Việt)</b>	<b>59</b>
<b>5. Nghi Thức Trì Tụng (Song Ngữ)</b>	<b>95</b>
<b>6. Phật Thuyết A Mi Đà Kinh (Song Ngữ)</b>	<b>106</b>
<b>7. Khai Thị Của Đại Sư Ấn Quang</b>	<b>158</b>
<b>8. Phụ Chú</b>	<b>162</b>
<b>9. Lưu Thông Kinh Điển - Hồi Hương Ấn Tống</b>	<b>167</b>

*Phật* 佛

*Thuyết* 說

*A* 阿

*Mi* 彌

*Đà* 陀

*Kinh* 經

## NGUYỆN HƯƠNG

*(Đại chúng đồng quỳ chấp tay)*

**Nguyện đem lòng thành kính,  
Gởi theo đám mây hương,  
Phưởng phất khắp mười phương,  
Cúng dường ngôi Tam Bảo  
Thề trọn đời giữ đạo,  
Theo Tự Tánh làm lành,  
Cùng pháp giới chúng sanh,  
Cầu Phật từ gia hộ,  
Tâm Bồ Đề kiên cố,  
Xa bể khổ nguồn mê,  
Chóng quay về bờ Giác.**

**Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát  
Ma Ha Tát (3 lần).**

## **TÁN THÁN PHẬT**

*(Đại chúng đồng đứng tán Phật)*

**Đấng Pháp Vương vô thượng,**

**Ba cõi chẳng ai bằng**

**Thầy dạy khắp trời người**

**Cha lành chung bốn loài**

**Quy y tròn một niệm**

**Dứt sạch nghiệp ba kỳ**

**Xưng dương cùng tán thán**

**Ức kiếp không cùng tận.**

## QUÁN TƯỞNG

Phật chúng sanh tánh thường rỗng lặng. Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn. Lưới để châu ví đạo tràng. Mười phương Phật Bảo hào quang sáng ngời. Trước bảo tọa thân con ảnh hiện. Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

## ĐẢNH LỄ TAM BẢO

Chí tâm đánh lễ: Nam mô tận hư không, biến pháp giới, quá hiện vị lai, thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trụ Tam Bảo. *(1 lạy)*

**Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta Bà Giáo  
Chủ Điều Ngự Bốn sư Thích Ca Mâu  
Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di Lặc  
Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ  
Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ  
Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội  
Thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây  
Phương Cực Lạc thế giới đại từ đại bi  
A Mi Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm  
Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại  
Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát,  
Thanh tịnh đại hải chúng Bồ Tát.  
(1 lạy)**

## TÁN LƯ HƯƠNG

*(Đại chúng đồng ngời xuống tụng)*

**Kim lư vừa bén chiên đàn  
Khắp xông pháp giới đạo tràng mười  
phương**

**Hiện thành mây báu kiết tường  
Chư Phật rõ biết ngọn hương chí  
thiên**

**Pháp thân toàn thể hiện tiền  
Chứng minh hương nguyện phước  
liền ban cho.**

**Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát.**

*(3 lần)*



## **BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN**

**Nam Mô Thập Phương Thường Trụ  
Tam Bảo (3 lần)**

**Lạy đấng tam giới tôn  
Quy mạng mười phương Phật  
Nay con phát nguyện lớn  
Trì Kinh A Mi Đà  
Trên đền bốn ơn nặng  
Dưới cứu khổ tam đồ  
Nếu có ai thấy nghe  
Đều phát Bồ-đề tâm  
Khi mãn báo thân này  
Sanh qua cõi Cực Lạc.**

**Nam Mô Bốn Sư Thích Ca  
Mâu Ni Phật (3 lần)**

## **BÀI KỆ KHAI KINH**

**Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu  
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu  
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng  
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu  
Nam Mô Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát  
(3 lần)**

## **PHẬT NÓI KINH A MI ĐÀ**

### ***1. Kỳ Viên đại hội.***

**Tôi nghe như vậy: Một thời thuở nọ, đức Phật ở tại: vườn ông Trưởng giả, tên Cấp Cô Độc – cây của Thái tử: tên là Kỳ Đà, thuộc nước Xá Vệ, cùng với một nghìn - hai trăm năm mươi: vị Đại Tỳ-kheo, cùng nhau câu hội, đều là những bậc: Tôn túc Thanh văn, Đại A-la-hán, mọi người đều biết, như là các ngài:**

**Trưởng lão Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên, Ma Ha Ca Diếp, Ma Ha Ca Chiên Diên, Ma Ha Câu Hy La, Ly Bà**

**Đa, Châu Lợi Bàn Đà Đà, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đê, Tân Đầu Lô Phả La Đọa, Ca Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu La, A Nậu Lô Đà, những hàng đệ tử: lớn như thế đó.**

**Và cùng với bậc - hàng Đại Bồ-tát: Diệu Kiết Tường Bồ-tát, Vô Năng Thắng Bồ-tát, Thường Tinh Tấn Bồ-tát, Bất Hư Túc Bồ-tát, cùng với các vị: hàng Đại Bồ-tát - bậc như thế đó, đến làm thượng thủ.**

**Lại có Đế Thích, Vua trời Đại Phạm, chủ của thế giới: Ta Bà này**

đây, bốn vị thiên vương: hộ trì thế gian, nhiều vị Thiên tử, và vô lượng trời, người thế gian khác, hàng A-tu-la v.v... vì mong nghe pháp, nên cùng đến ngôi: dự trong Pháp hội.

## *2. Y báo, Chánh báo.*

Bấy giờ đức Phật, bảo ngài Trưởng lão, Xá Lợi Phất rằng: “Nay ông biết chăng? Theo hướng phía Tây: của thế giới này, hơn mười muôn ức: cõi nước chư Phật, có thế giới Phật, tên là Cực Lạc, trong thế giới đó, có đức Phật hiệu: là A Mi Đà, cũng được gọi là: bậc Vô Lượng Thọ,

cùng Vô Lượng Quang, Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác, mười hiệu viên mãn. Hiện đương ở đó, an ổn trụ trì, vì các hữu tình, mà tuyên nói pháp: thậm thâm vi diệu, giúp cho đạt được: lợi ích an lạc, rất là thù thắng.

### *3. Y báo trang nghiêm*

Này Xá Lợi Phất! Nhân duyên vì sao: thế giới Phật đó, tên là Cực Lạc?

Vì các hữu tình: trong thế giới đó, không có tất cả: những sự ưu khổ, ở nơi thân tâm, chỉ hưởng vô lượng: những điều thanh tịnh - an vui hỷ lạc, vậy nên nước đó: tên là Cực Lạc.

**Lại Xá Lợi Phất! Trong cõi nước Phật: thanh tịnh thế giới - Cực Lạc nơi ấy, khắp nơi đều có: bảy tầng lan can - bằng báu vi diệu, bảy tầng hàng cây - đa la bằng báu; và lại còn có: bảy tầng màn lưới - bằng các diệu bảo, đều bằng bốn báu, bao quanh giáp vòng, nhiều loại hoa văn - tươi đẹp màu nhiệm, công đức trang nghiêm, vì thế nước đó: tên là Cực Lạc.**

**Lại Xá Lợi Phất! Cực Lạc Tịnh độ, có ao bảy báu, trong ao tràn đầy: nước tám công đức. Vì sao gọi là: nước tám công đức? Một là trong**

sạch, hai là mát mẻ, ba là thơm ngọt, bốn là mềm nhẹ, năm là thấm nhuần, sáu là an hòa, bảy là khi uống, trừ được đói khát: vô lượng lỗi lầm v.v..., tám là uống xong, trưởng dưỡng đủ loại: thiện căn thù thắng. Chúng sanh nhiều phước, thường thích thọ dụng: nước công đức ấy. Đáy các ao báu, được trải cát vàng; Thêm đường bốn bên, do bốn loại báu: trang nghiêm làm thành. Quanh khắp các ao, cây báu vi diệu: ngay hàng thẳng lối, tỏa hương ngào ngạt.

Ở bên trên đó, có nhiều lầu gác,



cũng đều trang trí: bằng những vàng bạc, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não v.v.

Trong các ao đó, thường có rất nhiều: đủ loại hoa sen, với nhiều màu sắc - lớn như đĩa bay: của vua Chuyển Luân. Hoa sen màu xanh - thì ánh sáng xanh; Hoa sen màu vàng - thì ánh sáng vàng; Hoa sen màu đỏ - thì ánh sáng đỏ; Hoa sen màu trắng - thì ánh sáng trắng; bốn loại ánh sáng, tỏa chiếu cảnh tượng: thơm sạch vi diệu.

**Này Xá Lợi Phất! Tịnh độ Cực Lạc:**

**thành tựu công đức - trang nghiêm  
đường ấy.**

**Lại Xá Lợi Phất! Trong cõi thanh  
tịnh - của đức Phật đó, tự nhiên  
thường có: nhạc trời kỳ diệu, âm  
khúc hòa nhã - thật rất ưa thích. Các  
loại hữu tình, nghe diệu âm ấy, phiền  
não xấu ác: thấy đều diệt hết; vô  
lượng pháp lành: dần dần tăng trưởng,  
nhanh chóng chứng được: địa vị giác  
ngộ - Vô thượng Chánh đẳng.**

**Lại trong cõi nước: của đức Phật  
đó, đất bằng vàng ròng, chạm vào  
mềm mại, thơm sạch sáng chói, được**

trang hoàng bằng: vô lượng vô biên - các loại diệu bảo. Ngày đêm sáu thời, thường rưới nhiều loại: hoa trời thượng diệu - sáng đẹp thơm khiết, mềm mịn nhiều màu. Mặc dầu như vậy, nhưng ai thấy được: những loài hoa ấy, thân tâm dễ chịu, mà chẳng tham đắm, giúp được thêm lớn: công đức thù thắng - chẳng thể nghĩ bàn: cho các hữu tình. Chúng hữu tình ấy, thường đem cúng dường: A Mi Đà Phật. Hữu tình cõi đó, mỗi lúc sáng sớm, cầm hoa trời ấy, trong khoảng bữa ăn, bay đến vô lượng: thế giới

phương khác, cầm rải cúng dường: ở nơi chư Phật. Khi đến giờ ăn, về lại nơi mình, ăn cơm xong rồi, thì đi kinh hành.

Này Xá Lợi Phất! Tịnh độ Cực Lạc: thành tựu công đức - trang nghiêm dường ấy.

Lại Xá Lợi Phất! Cõi đó thường có, rất nhiều giống chim - màu sắc xinh đẹp, như là loài chim: bạch hạc, khổng tước, anh vũ, xá lợi, ca lăng tần già, loài chim nhiều đầu; Những giống chim đó, ngày đêm sáu thời, hát tiếng hòa nhã, loài nào tiếng ấy,

thấy đều diễn thuyết - tuyên dương diệu pháp, những pháp gọi là: Niệm trụ thậm thâm, Chánh đoạn Thần túc, Ngũ căn Ngũ lực, Thất Bồ-đề phần, Bát Thánh đạo phần.. Vô lượng diệu pháp. Chúng sanh cõi đó, nghe tiếng ấy rồi, ai nấy thấy đều: tự nhiên niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, vô lượng công đức: huân tu thân mình.

Này Xá Lợi Phất! Ông chớ cho rằng: những giống chim đó - thật do tội báo - mà bị sanh ra. Là bởi vì sao? Vì cõi thanh tịnh - của đức Phật đó, thật là không có: ba con đường dữ,

tên ba đường dữ: còn không có nghe, huống lại có thật. Những giống chim đó, nên phải biết rằng: đều là bởi do: A Mi Đà Phật - muốn cho pháp âm - được truyền tuyên lưu, mà Ngài biến hóa - làm ra đầy thoi, giúp các hữu tình: lợi ích an lạc.

Lại Xá Lợi Phất! Trong cõi thanh tịnh - của đức Phật đó, thường có làn gió - rất là vi diệu, thổi hàng cây báu, và màn lưới báu, làm cho vang ra: những tiếng vi diệu, thí như trăm nghìn - các loại nhạc trời: đồng hòa một lúc; phát ra đủ kiểu - các loại âm

thanh, thuyết muôn loại pháp. Người nghe tiếng đó, tự nhiên sanh khởi: niệm Phật, Pháp Tăng, những sự tác ý: vô lượng công đức.

Này Xá Lợi Phất! Cõi nước thanh tịnh - của đức Phật đó: thành tựu công đức - trang nghiêm dường ấy.

Này Xá Lợi Phất! Trong cõi nước Phật - thế giới Cực Lạc - thanh tịnh đó có: vô lượng vô biên - việc rất hy hữu - chẳng thể nghĩ bàn - đến như thế đó. Giả sử trải qua: lâu trăm nghìn kiếp, dùng vô lượng lưỡi, nói vô lượng âm thanh: khen ngợi tất cả -

công đức nơi ấy, cũng chẳng hết được. Vì thế tên là: thế giới Cực Lạc.

#### *4. Chánh báo thù thắng.*

Lại Xá Lợi Phất! Do nhân duyên gì - mà đức Phật đó: tên Vô Lượng Thọ?

Chính là bởi vì: đức Như Lai đó, cùng chúng hữu tình - ở cõi của Ngài: sống lâu vô lượng – A-tăng-kỳ kiếp, do nhân duyên ấy, cho nên có danh: là Vô Lượng Thọ.

Này Xá Lợi Phất! Do nhân duyên gì, mà đức Phật đó, tên Vô Lượng Quang? Chính là bởi vì, đức Như Lai đó, luôn luôn thường phóng: vô



**lượng vô biên - ánh sáng vi diệu, chiếu suốt tất cả: cõi nước chư Phật - ở trong mười phương, làm các Phật sự, không có chướng ngại. Do nhân duyên ấy, cho nên có danh: là Vô Lượng Quang.**

**Này Xá Lợi Phất! A Mi Đà Phật: thành Phật đến nay, đã hơn mười kiếp.**

**Lại Xá Lợi Phất! A Mi Đà Phật, thường có vô lượng: đệ tử Thanh văn, tất cả đều là: Đại A-la-hán, chẳng phải toán số: mà đếm biết được; đây đủ muôn thứ: công đức vi diệu. Hàng**

**chúng đệ tử - thuộc bậc Bồ-tát: cũng  
đông như thế, số lượng vô biên:  
chẳng thể tính đếm.**

**Này Xá Lợi Phất! Cõi nước thanh  
tịnh - của đức Phật đó: thành tựu  
công đức - trang nghiêm dường ấy.**

**Lại Xá Lợi Phất! Nếu những hữu  
tình - sanh vào cõi đó, đều là trở  
thành - bậc bất thoái chuyển, một đời  
bổ xứ, quyết chẳng đọa lại - vào các  
đường dữ, thường hay đi đến - cõi  
nước thanh tịnh - của các đức Phật,  
mà lại còn có: hạnh nguyện thù thắng,  
niệm niệm tăng tiến, nhất định chứng**

**được: A-Nậu-Đa-La Tam-Miêu Tam-Bồ-Đề.**

**Này Xá Lợi Phất! Những hữu tình nào - nếu được nghe đến - cõi Phật thanh tịnh - ở nơi phương Tây - A Mi Đà Phật, vô lượng công đức, và sự trang nghiêm, phải nên phát nguyện – nguyện sanh nước đó. Vì sao như vậy? Vì nếu được sanh: về cõi nước đó, thì được câu hội – cùng một chỗ với: bậc thượng thiện nhân - công đức trang nghiêm – đến như thế đó, thọ hưởng niềm vui - của pháp Đại thừa, công đức trang nghiêm - trong**

cõi nước Phật - thanh tịnh như thế, luôn chẳng thoái chuyển, vô lượng hạnh nguyện, niệm niệm tăng tiến, nên mau chứng được – đến bậc Vô thượng – Chánh đẳng Bồ-đề.

### *5. Nhân Hạnh vãng sanh*

Này Xá Lợi Phất! Các chúng hữu tình - sanh về cõi nước - của đức Phật đó, thành tựu vô lượng – vô biên công đức, chẳng phải hữu tình - có ít thiện căn, phước đức nhân duyên, mà được vãng sanh.

Nếu Thiện nam tử, hoặc Thiện nữ nhân, niềm tin thanh tịnh, mà được

nghe nói - danh hiệu công đức -  
chẳng thể nghĩ bàn - A Mi Đà Phật,  
công đức trang nghiêm - thế giới Cực  
Lạc, nghe xong tư duy, chấp trì hệ  
niệm. Hoặc một ngày đêm, hoặc là  
hai ngày, hoặc là ba ngày, hoặc là  
bốn ngày, hoặc là năm ngày, hoặc là  
sáu ngày, hoặc là bảy ngày, Nhất tâm  
Bất loạn - chuyên trì danh hiệu. Vì  
xưng danh vậy, nên các tội lỗi - liền  
được tiêu diệt, như thế tức là: có  
nhiều thiện căn, phước đức nhân  
duyên. Thời những người đó - đến lúc  
lâm chung, A Mi Đà Phật – cùng hàng

**Thánh chúng, hiện trước người đó, từ bi gia hộ, khiến tâm không loạn. Người đó lúc mất, tâm không điên đảo, liền được vãng sanh: thế giới Cực Lạc - cõi Phật thanh tịnh - A Mi Đà Phật.**

**Này Xá Lợi Phất! Ta quán sát thấy: lợi ích an lạc - đại sự nhân duyên – đến như thế đó, nên nói những lời: đạo lý chân thật. Nếu có chúng sanh, nghe những lời đó, thì tất cả nên: tin nhận phát nguyện, tu hành đúng như - những gì đã dạy, sanh cõi nước đó.**

## ***6. Sáu phương chư Phật – cùng đồng khuyên tin***

**Này Xá Lợi Phất! Như Ta hôm nay,  
xưng dương ngợi khen – bao nhiêu  
công đức - chẳng thể nghĩ bàn - cõi  
nước của đức: A Mi Đà Phật.**

**Phương Đông hiện tại, cũng có  
các đức: A Sóc Bệ Phật, Tu Di Tướng  
Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang  
Phật, Diệu Âm Phật; Hằng hà sa số -  
đức Phật như thế, trụ trong cõi nước  
- Tịnh độ của mình – ở nơi phương  
Đông, mỗi vị thị hiện: tướng lưỡi rộng  
dài - trùm khắp hết cõi – Tam thiên**

**Đại thiên, nói lời thành thật: “Hữu tình các người – đều nên tin nhận - Pháp môn như vậy, nên tin Kinh được: Tất Cả Chư Phật - Xưng Dương Tán Thán - Công Đức Cõi Phật – Không Thể Nghĩ Bàn - Và Hộ Niệm này”.**

**Này Xá Lợi Phất! Phương Nam hiện tại, đang có các đức: Nhật Nguyệt Đăng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Quang Uẩn Phật, Tu Di Đăng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật. Hằng hà sa số - đức Phật như thế, trụ trong cõi nước - Tịnh độ của mình – ở nơi phương Nam, mỗi vị thị hiện -**



**tướng lưỡi rộng dài - trùm khắp hết  
cõi - Tam thiên Đại thiên, nói lời  
thành thật: “Hữu tình các người - đều  
nên tin nhận - Pháp môn như vậy,  
nên tin Kinh được: Tất Cả Chư Phật -  
Xưng Dương Tán Thán - Công Đức  
Cõi Phật – Không Thể Nghĩ Bàn - Và  
Hộ Niệm này”.**

**Này Xá Lợi Phất! Phương Tây hiện  
tại, đang có các đức: Vô Lượng Thọ  
Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô  
Lượng Trang Phật, Đại Quang Phật,  
Đại Minh Phật, Bảo Tướng Phật, Tịnh  
Quang Phật. Hằng hà sa số - đức Phật**

**như thế, trụ trong cõi nước - Tịnh độ của mình – ở nơi phương Tây, mỗi vị thị hiện - tướng lưỡi rộng dài - trùm khắp hết cõi - Tam thiên Đại thiên, nói lời thành thật: “Hữu tình các người - đều nên tin nhận - Pháp môn như vậy, nên tin Kinh được: Tất Cả Chư Phật - Xưng Dương Tán Thán - Công Đức Cõi Phật – Không Thể Nghĩ Bàn - Và Hộ Niệm này”.**

**Này Xá Lợi Phất! Phương Bắc hiện tại, đang có các đức: Vô Lượng Quang Nghiêm Thông Đạt Giác Huệ Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trở**

**Phật, Nhật Sanh Phật, Vãng Minh Phật. Hằng hà sa số - đức Phật như thế, trụ trong cõi nước - Tịnh độ của mình - ở nơi phương Bắc, mỗi vị thị hiện - tướng lưỡi rộng dài - trùm khắp hết cõi - Tam thiên Đại thiên, nói lời thành thật: “Hữu tình các người - đều nên tin nhận - Pháp môn như vậy, nên tin Kinh được: Tất Cả Chư Phật - Xưng Dương Tán Thán - Công Đức Cõi Phật – Không Thể Nghĩ Bàn - Và Hộ Niệm này”.**

**Này Xá Lợi Phất! Phương Dưới hiện tại, đang có các đức: Sư Tử Phật,**

**Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật. Hằng hà sa số - đức Phật như thế, trụ trong cõi nước - Tịnh độ của mình – ở nơi phương Dưới, mỗi vị thị hiện - tướng lưỡi rộng dài - trùm khắp hết cõi - Tam thiên Đại thiên, nói lời thành thật: “Hữu tình các người - đều nên tin nhận - Pháp môn như vậy, nên tin Kinh được: Tất Cả Chư Phật - Xưng Dương Tán Thán - Công Đức Cõi Phật – Không Thể Nghĩ Bàn - Và Hộ Niệm này”.**

**Này Xá Lợi Phất! Phương Trên hiện tại, đang có các đức: Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạng Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân Phật, Ta La Thọ Vương Phật, Bảo Hoa Đức Phật, Kiến Nhất Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di Sơn Phật. Hằng hà sa số - đức Phật như thế, trụ trong cõi nước - Tịnh độ của mình – ở nơi phương Trên, mỗi vị thị hiện - tướng lưỡi rộng dài - trùm khắp hết cõi - Tam thiên Đại thiên, nói lời thành thật: “Hữu tình các người - đều**

**nên tin nhận - Pháp môn như vậy,  
nên tin Kinh được: Tất Cả Chư Phật -  
Xưng Dương Tán Thán - Công Đức  
Cõi Phật – Không Thể Nghĩ Bàn - Và  
Hộ Niệm này”.**

**Này Xá Lợi Phất! Vì sao Kinh này  
- tên là Xưng Tán - Bất Khả Tư Nghị -  
Phật Độ Công Đức - Nhất Thiết Chư  
Phật - Sở Hộ Niệm Kinh?**

**Do trong Kinh này, xưng dương  
khen ngợi: thế giới Cực Lạc - A Mi Đà  
Phật – cùng với công đức - chẳng thể  
nghĩ bàn - của cõi nước Phật. Mười  
phương chư Phật, vì muốn phương**

tiện - lợi ích an lạc - cho các hữu tình, nên mỗi mỗi vị - đều ở nước mình, hiện đại thân biến, nói lời thành thật, khuyên những hữu tình, tin nhận Pháp này. Do vậy cho nên, Kinh này tên là: “Xưng Tán Công Đức – Không Thể Nghĩ Bàn – Của Cõi Nước Phật, Pháp Môn Mà Được - Tất Cả Chư Phật – Cùng Đồng Nhiếp Thọ”.

Này Xá Lợi Phất! Nếu Thiện nam tử, hoặc Thiện nữ nhân, được nghe Kinh này, cùng nghe danh hiệu - của các đức Phật, sanh lòng tin hiểu - một cách sâu xa. Khi đã sanh khởi - lòng

tin hiểu rồi, thì được tất cả - chư Phật hộ niệm. Những ai tu hành - đúng như lời dạy, thì đều đạt được: không còn thoái chuyển - nơi đạo Vô thượng - Chánh đẳng Chánh giác. Hữu tình các ông, đều nên tin nhận, lĩnh hội lý giải: những lời của Ta - và lời đã được - chư Phật tuyên thuyết. Cần phải tinh tấn - như thuyết tu hành, chớ sanh lòng nghi.

Này Xá Lợi Phất! Nếu như có người - hoặc đã phát nguyện, hiện nay phát nguyện, rồi sẽ phát nguyện, muốn sanh cõi nước - A Mi Đà Phật,



thì những người ấy, chắc chắn đạt được - chư Phật nhiếp thọ. Những ai tu hành - đúng theo lời dạy, thì chắc chắn là - không còn thoái chuyển - nơi đạo Vô thượng - Chánh đẳng Chánh giác, tất cả người ấy - nhất định sanh về - cõi Phật thanh tịnh - thế giới Cực Lạc - A Mi Đà Phật.

Vì thế cho nên - các Thiện nam tử - hoặc Thiện nữ nhân - lòng tin thanh tịnh - đều nên sanh lòng - tin hiểu thâm sâu, phát nguyện vãng sanh, chớ có buông lung.

## **7. Thuyết Kinh Rất Khó**

**Này Xá Lợi Phất! Như Ta hôm nay - xưng dương chư Phật - ngợi khen công đức - chẳng thể nghĩ bàn - cõi nước của đức: A Mi Đà Phật, các đức Phật đó, cũng ngợi khen Ta – vô biên công đức, chẳng thể nghĩ bàn, mà nói lời này: Rất lạ hiếm có! Pháp Vương Thích Ca Mâu Ni, Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, lại có thể ở - trong cõi Ta Bà - đời ác năm**

trước: Kiếp trước, Kiến trước, Phiền  
não trước, Chúng sanh trước, Mạng  
trước, mà chúng được ngôi: A-Nậu-  
Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề, vì  
muốn phương tiện - lợi ích an lạc -  
cho các hữu tình, nên nói Kinh Pháp  
- tất cả thế gian – cực kỳ hết sức - khó  
tin được này.

Này Xá Lợi Phất! Phải biết Ta nay  
- ở cõi Kham Nhãn – đầy sự ô nhiễm  
- thời ác ngũ trước - thế giới này đây,  
mà chúng được thành: A-Nậu-Đa-La –  
Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề, bởi mong  
phương tiện - lợi ích an lạc - cho các

**hữu tình, vì tất cả thế gian, mà nói Pháp khó tin này, đó là rất khó - rất là hy hữu, chẳng thể nghĩ bàn!**

**Lại Xá Lợi Phất! Ở cõi Kham Nhẫn - đầy sự ô nhiễm, thời ác năm trước - đến như thế này, nếu có tịnh tín: là Thiện nam tử, hoặc Thiện nữ nhân, nghe nói về Pháp - tất cả thế gian - rất khó tin này, sanh được tin hiểu, thọ trì diễn nói, tu hành đúng với - những gì đã dạy. Phải biết người ấy - thật là hiếm có, đã gieo căn lành - nơi vô lượng Phật. Người đó mạng chung, nhất định sanh về - thế giới Cực Lạc,**

hưởng được muôn thứ - pháp lạc Đại  
thừa - công đức trang nghiêm - cõi  
Phật thanh tịnh, ngày đêm sáu thời -  
thân cận cúng dường - A Mi Đà Phật.  
Du hành mười phương, cúng dường  
chư Phật, nơi các đức Phật, họ được  
nghe pháp - và được thọ ký. Phước  
huệ tư lương - nhanh chóng viên mãn,  
mau chóng Vô thượng - Chánh đẳng  
Bồ-đề.

Đức Phật nói xong – bộ Kinh này  
rồi, Tôn giả Xá Lợi Phất, các bậc Đại  
Thanh văn, cùng hàng Đại Bồ-tát, tất  
cả thế gian: trời, người, A-tu-la, v.v..

nghe lời Phật dạy, đều rất vui mừng,  
tin nhận vâng làm, đánh lễ lui ra.

**PHẬT NÓI KINH A MI ĐÀ (hết).**

***VĨNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN***

Nam mô A di đà bà dạ  
Đa tha dà đa dạ  
Đa diệt dạ tha  
A di rị đô bà tỳ  
A di rị đa tất đam bà tỳ  
A di rị đa, tỳ ca lan đế  
A di rị đa tỳ ca lan đa  
Dà di nị dà dà na  
Chỉ đa ca lệ ta bà ha *(3 lần)*.

## **TÁN THÁN PHẬT A MI ĐÀ**

**Phật A Mi Đà thân kim sắc  
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm  
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào  
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc  
Trong hào quang hóa vô số Phật  
Vô số Bồ-tát hiện ở trong  
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh  
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát.  
Nam mô Tây Phương Cực Lạc thế giới  
đại từ đại bi A Mi Đà Phật.  
Nam mô A Mi Đà Phật**

**... A Mi Đà Phật ...**

*(Niệm càng nhiều càng tốt)*

**Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát (3 lần)**

**Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát (3 lần)**

**Nam mô Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ  
Tát (3 lần)**

**Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ  
Tát (3 lần)**



## ***KỆ HỒI HƯỚNG***

Tụng kinh... công đức thù thắng hạnh  
Vô biên thắng phước đều hồi hướng  
Phổ nguyện pháp giới các chúng sanh  
Mau sanh cõi Phật Vô Lượng Quang.  
Nguyện tiêu ba chương các phiền não  
Nguyện được trí huệ chơn minh liễu  
Phổ nguyện tội chương tẩy tiêu trừ  
Đời đời thường hành Bồ-tát đạo.  
Nguyện sanh Tịnh độ ở Tây Phương  
Chín phẩm hoa sen là cha mẹ  
Hoa nở thấy Phật ngộ vô sanh  
Bất thoái Bồ-tát là bạn lữ.  
Nguyện đem công đức này  
Hướng về khắp tất cả  
Đệ tử và chúng sanh  
Đều trọn thành Phật đạo.

## ***TAM QUY Y***

**Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng Vô thượng. (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, tất cả không ngại. (1 lạy)**

**Hòa Nam Thánh Chúng.**

**PHẬT THUYẾT A MI ĐÀ KINH**  
**(ÂM HÁN VIỆT)**

## **NGUYỆN HƯƠNG**

*(Thắp hương, cầm quỳ ngay ngắn chắp tay để niệm)*

**Nguyện thử diệu hương vân  
Biển mãn thập phương giới  
Cúng dường nhất thiết Phật  
Tôn pháp chư BỒ-tát  
Vô biên Thanh văn chúng  
Cập nhất thiết Thánh Hiền  
Duyên khởi quang minh đài  
Xứng Tánh tác Phật sự  
Phổ huân chư chúng sanh  
Giai phát BỒ-đề tâm  
Viễn ly chư vọng nghiệp  
Viên thành Vô thượng đạo.**

**Nam mô Hương Cúng Dường BỒ-tát  
Ma-ha-tát (3 lần)**

*(Đứng dậy cầm hương lên lư rồi chắp tay đứng thẳng và niệm lớn)*

## ***KỆ TÁN DƯƠNG PHẬT BẢO***

**Pháp vương Vô thượng tôn  
Tam giới vô luân thất  
Thiên nhân chi đạo sư  
Tứ sanh chi từ phụ  
Ư nhất niệm quy y  
Năng diệt tam kỳ nghiệp  
Xưng dương nhược tán thán  
Ưc kiếp mạc năng tận.**

## ***QUÁN TƯỚNG***

**Năng lễ sở lễ Tánh không tịch  
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì  
Ngã thử Đạo tràng như Đế châu  
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung  
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền  
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.**

***(1 xá)***

## **LỄ TAM BẢO**

**Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tận hư không biến pháp giới quá hiện vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trụ Tam Bảo. (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta Bà Giáo chủ Điều Ngự Bồn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế giới Đại Từ Đại Bi A Mi Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (1 lạy)**

## **LƯ HƯƠNG TÁN**

**Lư hương sạ nhiệt**

**Pháp giới môn huân**

**Chư Phật hải hội tất diêu văn**

**Tùy xứ kiết tường vân**

**Thành ý phương ân**

**Chư Phật hiện toàn thân.**

**Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát (3 lần)**



## **PHÁT NGUYỆN VĂN**

**Nam Mô Thập Phương Thường Trụ  
Tam Bảo (3 lần)**

**Khể thủ tam giới Tôn  
Quy mạng thập phương Phật  
Ngã kim phát hoằng nguyện  
Trì A Mi Đà Kinh  
Thượng báo tứ trọng ân  
Hạ tế tam đồ khổ  
Nhuộc hữu kiến văn giả  
Tất phát BỒ-đề tâm  
Tận thủ nhất báo thân  
Đồng sanh Cực Lạc quốc.**

**Nam Mô Bốn Sư Thích Ca  
Mâu Ni Phật (3 lần)**

## ***KHAI KINH KỆ***

**Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp  
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ  
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì  
Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa**

**Nam Mô Liên Trì Hải Hội Bồ Tát  
(3 lần)**

## **PHẬT THUYẾT A MI ĐÀ KINH**

**Như thị ngã văn: nhất thời, Phật tại Xá Vệ quốc, Kỳ thọ Cấp Cô Độc viên, dĩ đại Tỳ-kheo tăng, thiên nhị bá ngũ thập nhân câu, giai thị tôn túc Thanh văn, Đại A-la-hán, chúng sở tri thức:**

**Trưởng lão Xá Lợi Phất, Ma ha Mục Kiến Liên, Ma Ha Ca Diếp, Ma Ha Ca Chiên Diên, Ma Ha Câu Hy La, Ly Bà Đa, Châu Lợi Bàn Đà Đà, Nan Đà, A Nan Đà, La Hầu La, Kiều Phạm Ba Đề, Tân Đầu Lô Phả La Đọa, Ca Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp Tân Na, Bạc Câu**

**La, A Nậu Lô Đà, như thị đẳng chư đại đệ tử.**

**Tịnh chư Bồ-tát Ma-ha-tát: Diệu Kiết Tường Bồ-tát, Vô Năng Thắng Bồ-tát, Thường Tinh Tấn Bồ-tát, Bất Hư Túc Bồ-tát, dữ như thị đẳng chư Đại Bồ-tát, nhi vi thượng thủ.**

**Phục hữu Đế Thích, Đại Phạm Thiên Vương, Kham Nhãn giới chủ, hộ thế tứ vương, chư Thiên tử chúng, cập dư thế gian vô lượng Thiên, Nhân, A-tổ-lạc đẳng, vị văn pháp cố, câu lai hội tọa.**

**Nhĩ thời Phật cáo Trưởng lão Xá**

**Lợi Phất: “Nhữ kim tri phủ? Tùng thị Tây phương, khứ thử thế giới, quá thập vạn ức Phật độ, hữu Phật thế giới, danh viết Cực Lạc. Kỳ trung hữu Phật, hiệu A Mi Đà, danh Vô Lượng Thọ, cập Vô Lượng Quang, Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác, thập hiệu viên mãn. Kim hiện tại bỉ, an ổn trụ trì, vị chư hữu tình, tuyên thuyết thậm thâm vi diệu chi pháp, linh đắc thù thắng lợi ích an lạc”.**

**Xá Lợi Phất! Hà nhân duyên cố, bỉ Phật thế giới danh vi Cực Lạc? Do bỉ giới trung, chư hữu tình loại, vô hữu**

**nhất thiết thân tâm ưu khổ, duy hữu vô lượng thanh tịnh hỉ lạc, cố danh Cực Lạc.**

**Hựu Xá Lợi Phất! Cực Lạc thế giới Tịnh Phật độ trung, xứ xứ giai hữu thất trùng hàng liệt diệu bảo lan thuẫn, thất trùng hàng liệt bảo đa la thọ, cập hữu thất trùng diệu bảo la võng, giai thị tứ bảo, châu tráp vi nhiều, chúng diệu ý sức, công đức trang nghiêm, thị cố bỉ quốc danh vi Cực Lạc.**

**Hựu Xá Lợi Phất! Cực Lạc Tịnh độ, hữu thất bảo trì, bát công đức thủy**

sung mãn kỳ trung. Hà đẳng danh vi bát công đức thủy? Nhất giả trùng tịnh, nhị giả thanh lương, tam giả cam mỹ, tứ giả khinh nhuyển, ngũ giả nhuận trạch, lục giả an hòa, thất giả ẩm thời trừ cơ khát đẳng vô lượng quá hoạn, bát giả ẩm dĩ tăng ích chủng chủng thù thắng thiện căn. Đa phước chúng sanh, thường nhạo thọ dụng. Thị chư bảo trì, để bố kim sa, tứ biên giai đạo, tứ bảo trang nghiêm. Chư trì châu tráp, hữu diệu bảo thọ, gian sức hàng liệt, hương khí phân phức.

Thượng hữu lâu các, diệp dĩ kim, ngân, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não, nhi nghiêm sức chi. Thị chư trì trung, thường hữu chủng chủng tạp sắc liên hoa, lượng như Xa luân. Thanh sắc thanh quang, huỳnh sắc huỳnh quang, xích sắc xích quang, bạch sắc bạch quang, quang ảnh tứ hiển, vi diệu hương khiết.

Xá Lợi Phất! Cực Lạc Tịnh độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.

Hựu Xá Lợi Phất! Bỉ Phật Tịnh độ, tự nhiên thường hữu chúng diệu



thiên nhạc, âm khúc hòa nhã, thậm khả ái nhạo. Chư hữu tình loại, văn tư diệu âm, chư ác phiền não, tất giai tiêu diệt, vô lượng thiện pháp, tiếm thứ tăng trưởng, tốc chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Hựu bỉ Phật độ, huỳnh kim vi địa, kỳ xúc nhu nhuyễn, hương khiết quang minh, vô lượng vô biên diệu bảo gian sức. Trú dạ lục thời, thường vụ chủng chủng thượng diệu thiên hoa, quang trạch hương khiết, tế nhuyễn tạp sắc. Tuy linh kiến giả thân tâm thích duyệt, nhi bất tham

trước, tăng trưởng hữu tình bất khả tư  
nghị thù thắng công đức. Bỏ hữu tình  
loại, thường trì cúng dường A Mi Đà  
Phật. Mỗi dĩ thanh đàn, trì thủ thiên  
hoa, ư nhất thực khoảnh, phi chí tha  
phương vô lượng thế giới, ư chư Phật  
sở, trì tán cúng dường. Tức dĩ thực  
thời, hoàn chí bốn xứ, phạn thực kinh  
hành.

Xá Lợi Phất! Cực Lạc Tịnh độ  
thành tựu như thị công đức trang  
nghiêm.

Phục thứ Xá Lợi Phất! Bỏ độ  
thường hữu chủng chủng kỳ diệu tạp

sắc chi điều: bạch hạc, khổng tước, anh vũ, xá lợi, ca lăng tần già, cộng mạng chi điều. Thị chư chúng điều, trú dạ lục thời, xuất hòa nhã âm, tùy kỳ loại âm, diễn sướng diệu pháp, sở vị thậm thâm niệm trụ, chánh đoạn Thân tức, Ngũ căn, Ngũ lực, Thất Bồ-đề phần, Bát Thánh đạo đẳng, vô lượng diệu pháp. Kỳ độ chúng sanh, văn thị âm dĩ, các đặc niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng, vô lượng công đức, huân tu kỳ thân.

**Xá Lợi Phát! Nhữ vật vị thử điều thật thị tội báo sở sanh. Sở dĩ giả hà ?**

**Bỉ Phật Tịnh độ vô tam ác đạo.  
Thượng bất văn hữu tam ác thú danh,  
hà huống hữu thật? Thị chư chúng  
điều, đương tri giai thị A Mi Đà Phật  
dục linh pháp âm tuyên lưu, biến hóa  
sở tác, tác chư hữu tình lợi ích an lạc.**

**Hựu Xá Lợi Phất! Bỉ Phật Tịnh độ,  
thường hữu diệu phong, xuy chư bảo  
thọ, cập bảo la võng, xuất vi diệu âm.  
Thí như bá thiên thiên nhạc, đồng  
thời câu tác, xuất chủng chủng thanh,  
thuyết chủng chủng pháp. Văn thị  
âm giả, tự nhiên sanh khởi Phật,  
Pháp, Tăng niệm, tác ý đẳng vô**

**lượng công đức.**

**Xá Lợi Phất! Bỉ Phật Tịnh độ thành tựu như thị công đức trang nghiêm.**

**Xá Lợi Phất ! Cực Lạc thế giới Tịnh Phật độ trung, hữu như thị đẳng vô lượng vô biên bất khả tư nghị thậm hy hữu sự, giả sử kinh bá thiên kiếp, dĩ vô lượng thiệt, xuất vô lượng thanh, tán kỳ công đức, diệc bất năng tận, thị cố danh vi Cực Lạc thế giới.**

**Hựu Xá Lợi Phất! Bỉ Phật hà duyên danh Vô Lượng Thọ? Do bỉ Như Lai, cập chư hữu tình, thọ mạng vô lượng A-tăng-kỳ kiếp, do thị duyên cố,**

**danh Vô Lượng Thọ.**

**Xá Lợi Phất! Hà duyên bĩ Phật danh Vô Lượng Quang? Do bĩ Như Lai hằng phóng vô lượng vô biên diệu quang, biến chiếu nhất thiết thập phương Phật độ, thi tác Phật sự, vô hữu chướng ngại, do thị duyên cố, danh Vô Lượng Quang.**

**Xá Lợi Phất! A Mi Đà Phật thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp.**

**Hựu Xá Lợi Phất! A Mi Đà Phật thường hữu vô lượng Thanh văn đệ tử, nhất thiết giai thị Đại A-la-hán, phi thị toán số chi sở năng tri, cụ túc**

**chủng chủng vi diệu công đức. BỒ-tát  
đệ tử, diệc phục như thị, kỳ lượng vô  
biên bất khả xưng số.**

**Xá Lợi Phất! Bỉ Phật Tịnh độ thành  
tự như thị công đức trang nghiêm.**

**Hựu Xá Lợi Phất! Nhược chư hữu  
tình sanh bỉ độ giả, giai thị A-bệ-bạt-  
trí, nhất sanh bổ xứ, tất bất phục đọa  
chư hiểm ác thú, thường du chư Phật  
thanh tịnh quốc độ, thù thắng hạnh  
nguyện, niệm niệm tăng tấn, quyết  
định đương chứng A-Nậu-Đa-La Tam-  
Miệu Tam-BỒ-ĐỀ.**

**Xá Lợi Phất! Nhược chư hữu tình,**

**văn bử Tây Phương A Mi Đà Phật  
thanh tịnh Phật độ, vô lượng công  
đức chúng sở trang nghiêm, ứng  
đương phát nguyện, nguyện sanh bử  
quốc. Sở dĩ giả hà? Nhược sanh bử độ,  
đắc dĩ như thị công đức trang  
nghiêm chư thượng thiện nhân câu  
hội nhất xứ, thọ dụng như thị công  
đức trang nghiêm thanh tịnh Phật độ  
Đại thừa pháp lạc, thường vô thoái  
chuyển, vô lượng hạnh nguyện, niệm  
niệm tăng tấn, tốc chứng Vô thượng  
Chánh đẳng Bồ-đề cố.**

**Xá Lợi Phất! Sanh bử Phật độ chư**



**hữu tình loại, thành tựu vô lượng vô biên công đức, phi thiếu thiện căn, phước đức, nhân duyên chư hữu tình loại khả đắc vãng sanh.**

**Nhược hữu tịnh tín chư Thiện nam tử hoặc Thiện nữ nhân, đắc văn A Mi Đà Phật bất khả tư nghị công đức danh hiệu, Cực Lạc thế giới công đức trang nghiêm, văn dĩ tư duy, chấp trì hệ niệm. Nhược nhất nhật dạ, hoặc nhị, hoặc tam, hoặc tứ, hoặc ngũ, hoặc lục, hoặc thất, Nhất tâm Bất loạn chuyên trì danh hiệu. Dĩ xưng danh cố, chư tội tiêu diệt, tức thị đa**

thiện căn, phước đức nhân duyên. Kỳ nhân lâm mạng chung thời, A Mi Đà Phật dữ chư Thánh chúng, hiện tại kỳ tiền, từ bi gia hựu, linh tâm bất loạn. Thị nhân chung thời, tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sanh A Mi Đà Phật Cực Lạc thế giới thanh tịnh Phật độ.

Xá Lợi Phất! Ngã quán như thị lợi ích an lạc đại sự nhân duyên, thuyết thành đế ngữ. Nhược hữu chúng sanh, văn thị thuyết giả, nhất thiết giai ưng tín thọ phát nguyện, như thuyết tu hành, sanh bỉ Phật độ.

Xá Lợi Phất! Như Ngã kim giả,

xưng dương tán thán A Mi Đà Phật bất khả tư nghị Phật độ công đức.

Đông phương diệc hữu hiện tại A Súc Bộ Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di Quang Phật, Diệu Âm Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật, trụ tại Đông phương tự Phật Tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phú Tam thiên Đại thiên thế giới, thuyết thành thật ngôn: “Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Pháp môn, đương tín thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức, Nhất Thiết Chư

**Phật Sở Hộ Niệm Kinh”.**

**Xá Lợi Phất! Nam phương hiện tại hữu Nhật Nguyệt Đăng Phật, Danh Văn Quang Phật, Đại Quang Uẩn Phật, Tu Di Đăng Phật, Vô Lượng Tinh Tấn Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật, trụ tại Nam phương tự Phật Tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phú Tam thiên Đại thiên thế giới, thuyết thành thật ngôn: “Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Pháp môn, đương tín thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức, Nhất Thiết Chư**

**Phật Sở Hộ Niệm Kinh”.**

**Xá Lợi Phất! Tây phương hiện tại hữu Vô Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng Trang Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bảo Tướng Phật, Tịnh Quang Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật, trụ tại Tây phương tự Phật Tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phú Tam thiên Đại thiên thế giới, thuyết thành thật ngôn: “Nhữ đẳng hữu tình, giai ứng tín thọ như thị Pháp môn, đương tín thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức, Nhất**

**Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh”.**

**Xá Lợi Phất! Bắc phương hiện tại hữu Vô Lượng Quang Nghiêm Thông Đạt Giác Huệ Phật, Tối Thắng Âm Phật, Nan Trở Phật, Nhật Sanh Phật, Vãng Minh Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật, trụ tại Bắc phương tự Phật Tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phú Tam thiên Đại thiên thế giới, thuyết thành thật ngôn: “Nhữ đẳng hữu tình, giai ứng tín thọ như thị Pháp môn, đương tín thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức, Nhất Thiết**

**Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh”.**

**Xá Lợi Phất! Hạ phương hiện tại hữu Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật, trụ tại Hạ phương tự Phật Tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phú Tam thiên Đại thiên thế giới, thuyết thành thật ngôn: “Nhữ đẳng hữu tình, giai ứng tín thọ như thị Pháp môn, đương tín thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức, Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh”.**

**Xá Lợi Phất! Thượng phương hiện tại hữu Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạp Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân Phật, Ta La Thọ Vương Phật, Bảo Hoa Đức Phật, Kiến Nhất Thiết Nghĩa Phật, Như Tu Di Sơn Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư Phật, trụ tại Thượng phương tự Phật Tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phú Tam thiên Đại thiên thế giới, thuyết thành thật ngôn: “Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Pháp**



**môn, dương tín thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức, Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh”.**

**Xá Lợi Phất ! “Hà cố danh vi: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức, Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh?”**

**Do thủ Kinh trung, xưng dương tán thán A Mi Đà Phật Cực Lạc thế giới, bất khả tư nghị Phật độ công đức. Thập phương chư Phật, vị dục phương tiện lợi ích an lạc chư hữu tình cố, các trụ bốn độ, hiện đại thân biến, thuyết thành đế ngôn, khuyến**

**chư hữu tình, tín thọ thủ pháp. Thị cố  
thủ Kinh danh vi: “Xưng Tán Bất Khả  
Tư Nghị Phật Độ Công Đức, Nhất  
Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ Pháp Môn”.**

**Xá Lợi Phất! Nhược Thiện nam tử  
hoặc Thiện nữ nhân, đắc văn thị Kinh  
cập chư Phật danh, thâm sanh tín giải.  
Sanh tín giải dĩ, giai vi nhất thiết chư  
Phật chi sở hộ niệm. Như thuyết hành  
giả, giai đắc bất thoái chuyển ư A-  
Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề.  
Nhữ đẳng hữu tình, giai ứng tín thọ  
lĩnh giải Ngã ngữ, cập chư Phật sở  
thuyết. Đương cần tinh tấn, như**

thuyết tu hành, vật sanh nghi lự.

Xá Lợi Phất! Nhược hữu nhân dĩ phát nguyện, kim phát nguyện, đương phát nguyện, dục sanh A Mi Đà Phật quốc giả, thị chư nhân đẳng, tất vi chư Phật chi sở nhiếp thọ. Như thuyết hành giả, định ư A-Nậu-Đa-La Tam-Miếu Tam-Bồ-Đề đắc bất thoái chuyển, nhất thiết định sanh A Mi Đà Phật Cực Lạc thế giới thanh tịnh Phật độ.

Thị cố tịnh tín chư Thiện nam tử hoặc Thiện nữ nhân, giai ứng thâm tâm tín giải, phát nguyện vãng sanh,

**vật hành phóng dật.**

**Xá Lợi Phất! Như Ngã kim giả, xưng dương chư Phật tán thán A Mi Đà Phật bất khả tư nghị Phật độ công đức. Bửu chư Phật đẳng, diệc xưng tán Ngã bất khả tư nghị vô biên công đức, nhi tác thị ngôn: “Thậm kỳ hy hữu! Thích Ca Mâu Ni Pháp Vương, Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, nãi năng ư thị Ta Bà quốc độ, Ngũ trước Ác thế: Kiếp trước, Kiến**

trước, Phiền não trước, Chúng sanh trước, Mạng trước trung, chúng đắc A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề, vị dục phương tiện lợi ích an lạc chư hữu tình cố, thuyết thị nhất thiết thế gian cực nan tín pháp”.

Xá Lợi Phất! Đương tri Ngã kim ư thử tạp nhiệm Kham Nhẫn thế giới, ngũ trước ác thời, chúng đắc A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề, vị dục phương tiện lợi ích an lạc chư hữu tình cố, vị nhất thiết thế gian thuyết thử nan tín chi pháp, thị vi thậm nan hy hữu bất khả tư nghị.

**Hựu Xá Lợi Phất! Ư thử tạp nhiễm Kham Nhân giới trung, ngũ trước ác thời, nhược hữu tịnh tín chư Thiện nam tử hoặc Thiện nữ nhân, văn thuyết như thị nhất thiết thế gian cực nan tín pháp, năng sanh tín giải, thọ trì diễn thuyết, như giáo tu hành. Đương tri thị nhân thậm vi hy hữu, vô lượng Phật sở tăng chủng thiện căn. Thị nhân mạng chung, định sanh Tây Phương Cực Lạc thế giới, thọ dụng chủng chủng công đức trang nghiêm thanh tịnh Phật độ Đại thừa pháp lạc, nhật dạ lục thời thân cận cúng dường**

**A Mi Đà Phật. Du lịch thập phương, cúng dường chư Phật, ư chư Phật sở, văn pháp thọ ký. Phước huệ tư lương, tât đắc viên mãn, tốc chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Phật thuyết thử Kinh dĩ, Tôn giả Xá Lợi Phất, chư Đại Thanh văn, cập chư Bồ-tát Ma-ha-tát, nhất thiết thế gian thiên, nhân, A-tu-la đẳng, văn Phật sở thuyết, giai đại hoan hỷ, tín thọ phụng hành, tác lễ nhi khứ.**

**PHẬT THUYẾT A MI ĐÀ KINH**

**(chung)**

# **BẠT NHẤT THIẾT NGHIỆP CHƯỚNG CĂN BẢN ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ LA NI**

Nam mô a di da bà dạ,  
Đa tha dà đa dạ, đa điệt dạ tha.

A di rị đô bà tỳ,  
A di rị đa, tất đām bà tỳ,  
A di rị đa, tỳ ca lan đế,  
A di rị đa, tỳ ca lan đa.

Dà di nị, dà dà na,  
Chỉ đa ca lệ, ta bà ha. (3 lần)



## **A MI ĐÀ PHẬT TÁN**

**A Mi Đà Phật thân kim sắc,  
Tướng hảo quang minh vô đẳng luân  
Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu Di,  
Hám mục trùng thanh tứ đại hải.  
Quang trung hóa Phật vô số ức,  
Hóa Bồ-tát chúng diệc vô biên.  
Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh,  
Cửu phẩm hàm linh đặng bỉ ngạn.**

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc  
thế giới đại từ đại bi A Mi Đà Phật**

**Nam Mô A Mi Đà Phật**

**...A Mi Đà Phật...**

***(Niệm càng nhiều càng tốt)***

**Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát  
(3 lần)**

**Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát (3 lần)**

**Nam mô Đại Nguyên Địa Tạng Vương  
Bồ Tát (3 lần)**

**Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng  
Bồ Tát (3 lần)**

## **HỒI HƯƠNG KỆ**

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh  
Vô biên thắng phước giai hồi hướng  
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh  
Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật sát.  
Nguyện tiêu tam chướng chư phiền não  
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu  
Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ  
Thế thế thường hành BỒ-tát đạo.  
Nguyện sanh Tây Phương Tịnh độ trung  
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu  
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh  
Bất thoái BỒ-tát vi bạn hữu.  
Nguyện dĩ thử công đức  
Phổ cập ư nhất thiết  
Ngã đẳng dĩ chúng sanh  
Giai cộng thành Phật đạo.

## ***TAM QUY Y***

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải đại đạo, phát Vô thượng tâm. (1 lạy)**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải. (1 lạy)**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại. (1 lạy)**

**Hòa Nam Thánh Chúng.**

佛說阿彌陀經會集本  
**PHẬT THUYẾT A MI ĐÀ HỘI TẬP BẢN**

佛說阿彌陀經 秦譯  
**Phật Thuyết A Mi Đà Kinh - Tần dịch**  
一名稱讚淨土佛攝受經 唐譯  
**Nhất Danh Xưng Tán Tịnh Độ Phật Nhiếp  
Thọ Kinh - Đường dịch**

姚秦三藏法師鳩摩羅什譯  
**Diêu Tần Tam Tạng Pháp sư Cưu Ma La  
Thập dịch**

唐三藏法師玄奘奉詔譯  
**Đường Tam tạng Pháp sư Huyền Trang  
phụng chiếu dịch**

菩薩戒弟子鄆城夏蓮居會集

Bồ-tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư  
hội tập

Dịch âm Hán Việt:

Thích Thiện Trang Và Nhuận Phú

***Bản Song Ngữ***

願 香

NGUYỄN HƯƠNG

(Thắp hương, cầm quỳ ngay ngắn chấp tay để niệm)

願 此 妙 香 雲 徧 滿 十 方 界

Nguyện thử diệu hương vân biên mãn thập phương giới

供 養 一 切 佛 尊 法 諸 菩 薩

Cúng dường nhất thiết Phật Tôn pháp chư Bồ-tát

無 邊 聲 聞 眾 及 一 切 聖 賢

Vô biên Thanh văn chúng cập nhất thiết Thánh Hiền

緣 起 光 明 臺 稱 性 作 佛 事

Duyên khởi quang minh đài xưng tánh tác Phật sự

普 熏 諸 眾 生 皆 發 菩 提 心

Phổ huân chư chúng sanh giai phát Bồ-đề tâm

遠 離 諸 忘 業 圓 成 無 上 道 。

Viễn ly chư vọng nghiệp viên thành Vô thượng đạo.

南 無 香 供 養 菩 薩 摩 訶 薩

**Nam mô Hương Cúng Dường Bồ-tát Ma-ha-tát**

*(3 lần)*

*(Đứng dậy cắm hương lên lư rồi chắp tay đứng thẳng và niệm lớn)*

偈 讚 揚 佛 寶

**KỆ TÁN DƯƠNG PHẬT BẢO**

法 王 無 上 尊

**Pháp vương Vô thượng tôn**

三 界 無 倫 匹

**Tam giới vô luân thất**

天 人 之 導 師

**Thiên nhân chi đạo sư**

四 生 之 慈 父

**Tứ sanh chi từ phụ**



於一念皈依

Ư nhất niệm quy y

能滅三祇業

Năng diệt tam kỳ nghiệp

稱揚若讚歎

Xưng dương nhược tán thán

億劫莫能盡。

Úc kiếp mạc năng tận.

觀 想

QUÁN TƯỞNG

能 禮 所 禮 性 空 寂

Năng lễ sở lễ tánh không tịch

感 應 道 交 難 思 議

Cảm ứng đạo giao nan tư nghị

我 此 道 場 如 帝 珠

Ngã thử Đạo tràng như Đế châu

十 方 諸 佛 影 現 中

Thập phương chư Phật ảnh hiện trung

我 身 影 現 諸 佛 前

Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền

頭 面 接 足 歸 命 禮 。

Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (1 xá)

**禮三寶**

**LỄ TAM BẢO**

**至心頂禮：南無盡虛空遍法**

**Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tận hư không biến pháp**

**界, 過現未來十方諸佛尊法**

**giới, quá hiện vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp,**

**賢聖僧常住三寶。**

**Hiền Thánh Tăng, thường trụ Tam Bảo. (1 lay)**

**至心頂禮：南無娑婆教主調禦**

**Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta Bà Giáo chủ Điều Ngự**

**本師釋迦牟尼佛, 當來下生彌勒**

**Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, đương lai hạ sanh Di Lặc**

**尊佛, 大智文殊師利菩薩, 大行**

**Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh**

普賢菩薩, 護法諸尊菩薩, 靈山

**Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn**

會上佛菩薩。

**Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 lay)**

至心頂禮: 南無西方極樂世

**Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế**

界大慈大悲阿彌陀佛, 大悲觀世

**giới Đại Từ Đại Bi A Mi Đà Phật, Đại Bi Quán Thế**

音菩薩, 大勢至菩薩, 大願地藏

**Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng**

王菩薩, 清淨大海眾菩薩。

**Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (1 lay)**

*(Xá, rồi ngồi xuống vào chuông mõ, bắt đầu tụng)*

爐香讚

**LƯ HƯƠNG TÁN**

爐香乍熱

**Lư hương sạ nhiệt**

法界蒙熏

**Pháp giới môn熏**

諸佛海會悉遙聞

**Chư Phật hải hội tất diêu văn**

隨處結祥雲

**Tùy xứ kết tường vân**

誠意方殷

**Thành ý phương ân**

諸佛現全身。

**Chư Phật hiện toàn thân.**

南 無 香 雲 蓋 菩 薩 (三稱)

**Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát (3 lần)**

發願文

**PHÁT NGUYỆN VĂN**

南無十方常住三寶(三稱)

**Nam mô thập phương thường trụ Tam Bảo. (3 lần)**

稽首三界尊

**Khê thủ tam giới Tôn**

歸命十方佛

**Quy mạng thập phương Phật**

我今發弘願

**Ngã kim phát hoằng nguyện**

持阿彌陀經

**Trì A Mi Đà Kinh**

上報四重恩

**Thượng báo tứ trọng ân**

下濟三途苦

Hạ tế tam đồ khổ

若有見聞者

Nhược hữu kiến văn giả

悉發菩提心

Tất phát Bồ-đề tâm

盡此一身報

Tận thử nhất báo thân

同生極樂國

Đồng sanh Cực Lạc quốc.

南無本師釋迦牟尼佛(三稱)

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lần)



開 經 偈

**KHAI KINH KỆ**

無 上 甚 深 微 妙 法

**Vô thượng thâm thâm vi diệu pháp**

百 千 萬 劫 難 遭 遇

**Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ**

我 今 見 聞 得 受 持

**Ngã kim kiến văn đắc thọ trì**

願 解 如 來 真 實 義

**Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa.**

南 無 蓮 池 海 會 佛 菩 薩

**Nam mô Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát.**

*(3 lần)*

佛說阿彌陀經會集本

**PHẬT THUYẾT A MI ĐÀ KINH HỘI TẬP BẢN**

如是我聞。一時， 佛在舍 衛國

**Như thị ngã văn: nhất thời, Phật tại Xá Vệ quốc**

祇樹 給孤獨園，與大 比丘 僧 千

**Kỳ thọ Cấp Cô Độc viên, dữ đại Tỳ-kheo tăng thiên**

二百五 十 人 俱，皆是尊宿 聲聞、

**nhị bá ngũ thập nhân câu, giai thị tôn túc Thanh văn**

大阿羅漢，眾所知識。

**Đại A-la-hán, chúng sở tri thức:**

長 老 舍 利 弗、摩訶目 犍連、

**Trưởng lão Xá Lợi Phất, Ma Ha Mục Kiền Liên,**

摩訶迦葉、摩訶迦 旃 延、摩訶俱

**Ma Ha Ca Diếp, Ma Ha Ca Chiên Diên, Ma Ha Câu**

絺羅、離婆多、周利槃陀伽、難陀、

Hy La, Ly Bà Đa, Châu Lợi Bàn Đà Đà, Nan Đà,

阿難陀、羅睺羅、憍梵波提、賓

A Nan Đà, La Hâu La, Kiêu Phạm Ba Đề, Tân

頭盧頗羅墮、迦留陀夷、摩訶劫

Đâu Lô Phả La Đọa, Ca Lưu Đà Di, Ma Ha Kiếp

賓那、薄拘羅、阿菟樓駄，如是等

Tân Na, Bạc Câu La, A Nậu Lô Đà. Như thị đẳng

諸大弟子。

chư đại đệ tử.

並諸菩薩摩訶薩，妙吉祥

Tịnh chư Bồ-tát Ma-ha-tát: Diệu Kiết Tường

菩薩、無能勝菩薩、常精進

Bồ-tát, Vô Năng Thắng Bồ-tát, Thường Tinh Tấn

菩薩、不休息菩薩，與如是等諸

Bồ-tát, Bất Hưu Tức Bồ-tát, dữ như thị đẳng chư

大菩薩 而為 上 首。

**Đại Bồ-tát nhi vi thượng thủ.**

復 有 帝釋、大 梵 天 王、

**Phục hữu Đế Thích, Đại Phạm Thiên Vương,**

堪 忍 界主、護世四王、諸 天

**Kham Nhẫn giới chủ, hộ thế tứ vương, chư thiên**

子眾，及餘世 間無 量 天、人、

**tử chúng, cập dư thế gian vô lượng thiên, nhân**

阿素洛等，為聞法 故，俱來會坐。

**A-tố-lạc đẳng, vị văn pháp cố, câu lai hội tọa.**

爾 時 佛 告 長 老 舍利弗：

**Nhĩ thời Phật cáo Trưởng lão Xá Lợi Phát:**

汝今知不？從是 西 方，去此世

**Nhữ kim tri phủ? Tùng thị Tây phương, khứ thủ thế**

界，過十 萬億佛 土，有 佛 世界，

**giới, quá thập vạn ức Phật độ, hữu Phật thế giới,**

名曰極樂。其中有佛，號阿

**danh viết Cực Lạc. Kỳ trung hữu Phật, hiệu A**

彌陀，名無量壽，及無量光，

**Mi Đà, danh Vô Lượng Thọ, cập Vô Lượng Quang,**

如來、應、正等覺，十號圓

**Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác, thập hiệu viên**

滿。今現在彼，安隱住持，為諸有

**mãn. Kim hiện tại bỉ, an ổn trụ trì, vị chư hữu**

情，宣說甚深微妙之法，令

**tình, tuyên thuyết thậm thâm vi diệu chi pháp, linh**

得殊勝利益安樂。

**đắc thù thắng lợi ích an lạc.**

舍利弗！何因緣故，彼佛

**Xá Lợi Phất! Hà nhân duyên cố, bỉ Phật**

世界名為極樂？由彼界中，諸有

**thế giới danh vi Cực Lạc? Do bỉ giới trung, chư hữu**

情類，無有一切身心憂苦，唯

tình loại, vô hữu nhất thiết thân tâm ưu khổ, duy

有無量清淨喜樂，故名極樂。

hữu vô lượng thanh tịnh hỷ lạc, cố danh Cực Lạc.

又舍利弗！極樂世界淨佛

Hựu Xá Lợi Phát, Cực Lạc thế giới tịnh Phật

土中，處處皆有七重行列妙

độ trung, xứ xứ giai hữu thất trùng hàng liệt diệu

寶欄楯，七重行列寶多羅樹，

bảo lan thuẫn, thất trùng hàng liệt bảo đa la thọ,

及有七重妙寶羅網，皆是四

cập hữu thất trùng diệu bảo la võng, giai thị tứ

寶，周匝圍繞，眾妙綺飾，功德

bảo, châu匝 vi nhiễu, chúng diệu ỷ sức, công đức

莊嚴，是故彼國名為極樂。

trang nghiêm, thị cố bỉ quốc danh vi Cực Lạc.

又舍利弗！極樂淨土有七

Hựu Xá Lợi Phát! Cực Lạc Tịnh độ, hữu thất

寶池，八功德水充滿其中。何

bảo trì, bát công đức thủy sung mãn kỳ trung. Hà

等名為八功德水？一者澄淨，

đẳng danh vi bát công đức thủy? Nhất giả trừng tịnh,

二者清涼，三者甘美，四者輕

nhị giả thanh lương, tam giả cam mỹ, tứ giả khinh

軟，五者潤澤，六者安和，七

nhuyễn, ngũ giả nhuận trạch, lục giả an hòa, thất

者飲時除飢渴等無量過患，八

giả ẩm thời trừ cơ khát đẳng vô lượng quá hoạn, bát

者飲已增益種種殊勝善根。

giả ẩm dĩ tăng ích chủng chủng thù thắng thiện căn.

多福眾生，常樂受用。是

Đa phúc chúng sanh, thường nhạo thọ dụng. Thị

諸寶池，底布金沙，四邊階道，四

chư bảo trì, đở bố kim sa, tứ biên giai đạo, tứ

寶莊嚴。諸池周匝，有妙寶

bảo trang nghiêm. Chư trì châu tráp, hữu diệu bảo

樹，間飾行列，香氣芬馥。

thọ, gian sức hàng liệt, hương khí phần phức.

上有樓閣，亦以金、銀、琉

Thượng hữu lâu các, diệp dĩ kim, ngân, lưu

璃、玻璃、磳磳、赤珠、瑪瑙，而

ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não, nhi

嚴飾之。是諸池中，常有

nghiêm sức chi. Thị chư trì trung, thường hữu

種種雜色蓮花，量如車輪。

chủng chủng tạp sắc liên hoa, lượng như Xa luân.

青色青光，黃色黃光，

Thanh sắc thanh quang, huỳnh sắc huỳnh quang,



赤 色 赤 光，白 色 白 光，光 影

xích sắc xích quang, bạch sắc bạch quang, quang ảnh

四顯，微妙 香 潔。

tứ hiển, vi diệu hương khiết.

舍 利 弗！極 樂 淨 土 成 就

Xá Lợi Phát! Cực Lạc Tịnh độ thành tựu

如 是 功 德 莊 嚴。

như thị công đức trang nghiêm.

又 舍 利 弗！彼 佛 淨 土，

Hựu Xá Lợi Phát! Bỉ Phật Tịnh độ,

自 然 常 有 眾 妙 天 樂，音 曲

tự nhiên thường hữu chúng diệu thiên nhạc, âm khúc

和 雅，甚 可 愛 樂。諸 有 情 類，聞

hòa nhã, thậm khả ái nhạc. Chư hữu tình loại, văn

斯 妙 音，諸 惡 煩 惱，悉 皆 消 滅，無

tư diệu âm, chư ác phiền não, tất giai tiêu diệt, vô

量善法，漸次增長，速證

**lượng thiện pháp, tiệm thứ tăng trưởng, tốc chứng**

無上正等菩提。

**Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

又彼佛土，黃金為地，其

**Hựu bỉ Phật độ, huỳnh kim vi địa, kỳ**

觸柔軟，香潔光明，無量

**xúc nhu nhuyễn, hương khiết quang minh, vô lượng**

無邊妙寶間飾。晝夜六時，常

**vô biên diệu bảo gian sức. Trú dạ lục thời, thường**

雨種種上妙天華，光澤

**vụ chủng chủng thượng diệu thiên hoa, quang trạch**

香潔，細軟雜色。雖令見者

**hương khiết, tế nhuyễn tạp sắc. Tuy linh kiến giả**

身心適悅，而不貪著，增

**thân tâm thích duyệt, nhi bất tham trước, tăng**

長有情不可思議殊勝功德。

trưởng hữu tình bất khả tư nghị thù thắng công đức.

彼有情類，常持供養阿彌陀

Bỉ hữu tình loại, thường trì cúng dường A Mi Đà

佛。每以清旦，持此天華，於一

Phật. Mỗi dĩ thanh đán, trì thủ thiên hoa, ư nhất

食頃，飛至他方無量世界，

thực khoảnh, phi chí tha phương vô lượng thế giới,

於諸佛所，持散供養。即以食

ư chư Phật sở, trì tán cúng dường. Tức dĩ thực

時，還至本處，飯食經行。

thời, hoàn chí bản xứ, phạn thực kinh hành.

舍利弗！極樂淨土成就

Xá Lợi Phát, Cực Lạc Tịnh độ thành tựu

如是功德莊嚴。

như thị công đức trang nghiêm.

復次舍利弗！彼土常有

Phục thứ Xá Lợi Phát! Bỉ độ thường hữu

種種奇妙雜色之鳥，白鶴

chủng chủng kỳ diệu tạp sắc chi điểu, bạch hạc

孔雀、鸚鵡舍利、迦陵頻伽、

khổng tước, anh vũ xá lợi, ca lăng tần già,

共命之鳥。是諸眾鳥，晝夜

cộng mạng chi điểu. Thị chư chúng điểu, trú dạ

六時，出和雅音，隨其類音，演

lục thời, xuất hòa nhã âm, tùy kỳ loại âm, diễn

暢妙法，所謂甚深念住、正

sưong diệu pháp, sở vị thậm thâm niệm trụ, chánh

斷神足、五根五力、七菩提分、

đoạn thần túc, Ngũ căn Ngũ lực, Thất Bồ-đề phần,

八聖道等，無量妙法。其土

bát Thánh đạo đẳng, vô lượng diệu pháp. Kỳ độ

眾生，聞是音已，各得念佛、

chúng sanh, văn thị âm dĩ, các đắc niệm Phật,

念法、念僧，無量功德，熏修

niệm Pháp, niệm Tăng, vô lượng công đức, huân tu

其身。

kỳ thân.

舍利弗！汝勿謂此鳥實是罪

Xá Lợi Phất! Nhữ vật vị thử điều thật thị tội

報所生。所以者何？彼佛淨土無

báo sở sanh. Sở dĩ giả hà? Bỉ Phật Tịnh độ vô

三惡道，尚不聞有三惡趣名，

tam ác đạo, thượng bất văn hữu tam ác thú danh,

何況有實？是諸眾鳥，當知

hà huống hữu thật? Thị chư chúng điểu, đương tri

皆是阿彌陀佛欲令法音宣流，

giai thị A Mi Đà Phật dục linh pháp âm tuyên lưu,

變化所作，作諸有情利益安樂。

**biến hóa sở tác, tác chư hữu tình lợi ích an lạc.**

又舍利弗！彼佛淨土，常

**Hựu Xá Lợi Phát! Bỉ Phật Tịnh độ, thường**

有妙風。吹諸寶樹及寶羅網，

**hữu diệu phong, xuy chư bảo thọ cập bảo la võng,**

出微妙音。譬如百千天樂，同

**xuất vi diệu âm. Thí như bá thiên thiên nhạc, đồng**

時俱作，出種種聲，說種

**thời câu tác, xuất chủng chủng thanh, thuyết chủng**

種法。聞是音者，自然生起

**chủng pháp. Văn thị âm giả, tự nhiên sanh khởi**

佛、法、僧念、作意等無量功

**Phật, Pháp, Tăng niệm, tác ý đẳng vô lượng công**

德。

**đức.**

舍利弗！彼佛 淨土成就

**Xá Lợi Phát, bỉ Phật Tịnh độ thành tựu**

如是功德莊嚴。

**như thị công đức trang nghiêm.**

舍利弗！極樂世界淨佛

**Xá Lợi Phát! Cực Lạc thế giới Tịnh Phật**

土中，有如是等無量無邊不可

**độ trung, hữu như thị đẳng vô lượng vô biên bất khả**

思議甚希有事，假使經百千劫，

**tư nghị thậm hy hữu sự, giả sử kinh bách thiên kiếp,**

以無量舌，出無量聲，贊其功

**dĩ vô lượng thiệt, xuất vô lượng thanh, tán kỳ công**

德，亦不能盡，是故名為極樂

**đức, diệc bất năng tận, thị cố danh vi Cực Lạc**

世界。

**thế giới.**

又 舍利 弗！彼佛 何 緣 名

Hộu Xá Lợi Phát! Bỉ Phật hà duyên danh

無 量 壽？由彼如來及諸有情，

Vô Lượng Thọ? Do bỉ Như Lai cập chư hữu tình,

壽 命 無 量 阿僧祇劫，由是緣故，

thọ mạng vô lượng A-tăng-kỳ kiếp, do thị duyên cố,

名 無 量 壽。

danh Vô Lượng Thọ.

舍利 弗！何緣彼佛名無

Xá Lợi Phát! Hà duyên bỉ Phật danh Vô

量 光？由彼如來恆放無量

Lượng Quang? Do bỉ Như Lai hằng phóng vô lượng

無邊妙光，遍照一切十

vô biên diệu quang, biến chiếu nhất thiết thập

方 佛 土，施作佛事，無有

phương Phật độ, thi tác Phật sự, vô hữu



障礙，由是緣故，名無量

chướng ngại, do thị duyên cố, danh Vô Lượng

光。

Quang.

舍利弗！阿彌陀佛成佛已

Xá Lợi Phất! A Mi Đà Phật thành Phật dĩ

來，於今十劫。

lai, ư kim thập kiếp.

又舍利弗！阿彌陀佛常

Hựu Xá Lợi Phất, A Mi Đà Phật thường

有無量聲聞弟子，一切皆是

hữu vô lượng Thanh văn đệ tử, nhất thiết giai thị

大阿羅漢，非是算數之所能知，具

Đại A-la-hán, phi thị toán số chi sở năng tri, cụ

足種種微妙功德。菩薩弟子，

túc chủng chủng vi diệu công đức. Bồ-tát đệ tử,

亦復如是，其量無邊不可稱

**diệc phục như thị, kỳ lượng vô biên bất khả xưng**

數。

**số.**

舍利弗！彼佛淨土成就

**Xá Lợi Phát! Bỉ Phật Tịnh độ thành tựu**

如是功德莊嚴。

**nư thị công đức trang nghiêm.**

又舍利弗！若諸有情生

**Hựu Xá Lợi Phát! Nhược chư hữu tình sanh**

彼土者，皆是阿鞞跋致，一生補

**bỉ độ giả, giai thị A-bệ-bạt-trí, nhất sanh bổ**

處，必不復墮諸險惡趣，常游

**xứ, tất bất phục đọa chư hiểm ác thú, thường du**

諸佛清淨國土，殊勝行

**chư Phật thanh tịnh quốc độ, thù thắng hạnh**

願，念念增進，決定當證

nguyện, niệm niệm tăng tấn, quyết định đương chứng

阿耨多羅三藐三菩提。

**A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề.**

舍利弗！若諸有情，聞

**Xá Lợi Phát! Nhược chư hữu tình, văn**

彼西方阿彌陀佛清淨佛土，

**bỉ Tây Phương A Mi Đà Phật thanh tịnh Phật độ,**

無量功德眾所莊嚴，應

**vô lượng công đức chúng sở trang nghiêm, ưng**

當發願，願生彼國。所以

**đương phát nguyện, nguyện sanh bỉ quốc. Sở dĩ**

者何？若生彼土，得與如是功

**giả hà? Nhược sanh bỉ độ, đắc dữ như thị công**

德莊嚴諸上善人俱會

**đức trang nghiêm chư thượng thiện nhân câu hội**

一處，受用如是功德莊嚴

nhất xứ, thọ dụng như thị công đức trang nghiêm

清淨佛土大乘法樂，常無

thanh tịnh Phật độ Đại thừa pháp lạc, thường vô

退轉，無量行願，念念增

thoái chuyển, vô lượng hạnh nguyện, niệm niệm tăng

進，速證無上正等菩提

tấn, tốc chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề

故。

cố.

舍利弗！生彼佛土諸有情

Xá Lợi Phất, sanh bỉ Phật độ chư hữu tình

類，成就無量無邊功德，非少

loại, thành tựu vô lượng vô biên công đức, phi thiểu

善根、福德、因緣諸有情類

thiện căn, phước đức, nhân duyên chư hữu tình loại

可得往生。

khả đắc vãng sanh.

若有淨信諸善男子或

Nhược hữu tịnh tín chư Thiện nam tử hoặc

善女人，得聞阿彌陀佛不可思

Thiện nữ nhân, đắc văn A Mi Đà Phật bất khả tư

議功德名號、極樂世界功德

ngộ công đức danh hiệu, Cực Lạc thế giới công đức

莊嚴，聞已思惟，執持繫念。

trang nghiêm, văn dĩ tư duy, chấp trì hệ niệm.

若一日夜，或二、或三、或四、

Nhược nhất nhật dạ, hoặc nhị, hoặc tam, hoặc tứ,

或五、或六、或七，一心不亂

hoặc ngũ, hoặc lục, hoặc thất, Nhất tâm Bất loạn

專持名號。以稱名故，諸罪

chuyên trì danh hiệu. Dĩ xưng danh cố, chư tội

消滅，即是多善根、福德因

**tiêu diệt, tức thị đa thiện căn, phước đức nhân**

緣。其人臨命終時，阿彌陀

**duyên. Kỳ nhân lâm mạng chung thời, A Mi Đà**

佛與諸聖眾，現在其前，慈悲

**Phật dữ chư Thánh chúng, hiện tại kỳ tiền, từ bi**

加佑，令心不亂。是人終時，

**gia hộ, linh tâm bất loạn. Thị nhân chung thời,**

心不顛倒，即得往生阿彌陀佛

**tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sanh A Mi Đà Phật**

極樂世界清淨佛土。

**Cực Lạc thế giới thanh tịnh Phật độ.**

舍利弗！我觀如是利益安

**Xá Lợi Phát! Ngã quán như thị lợi ích an**

樂大事因緣，說誠諦語。若

**lạc đại sự nhân duyên, thuyết thành đế ngữ. Nhược**

有 眾 生，聞 是 說 者，一 切 皆

**hữu chúng sanh, văn thị thuyết giả, nhất thiết giai**

應 信 受 發 願，如 說 修 行，生 彼

**ưng tín thọ phát nguyện, như thuyết tu hành, sanh bỉ**

佛 土。

**Phật độ.**

舍 利 弗！如 我 今 者，稱 揚

**Xá Lợi Phật, như Ngã kim giả, xưng dương**

讚 嘆 阿 彌 陀 佛 不 可 思 議 佛 土 功

**tán tán A Mi Đà Phật bất khả tư nghị Phật độ công**

德。

**đức.**

東 方 亦 有 現 在 阿 閼 鞞

**Đông phương diệc hữu hiện tại A Súc Bệ**

佛、須 彌 相 佛、大 須 彌 佛、須 彌

**Phật, Tu Di Tướng Phật, Đại Tu Di Phật, Tu Di**

光佛、妙音佛，如是等恆河

Quang Phật, Diệu Âm Phật, như thị đẳng Hằng hà

沙數諸佛，住在東方自佛淨

sa số chư Phật, trụ tại Đông phương tự Phật Tịnh

土，各各示現廣長舌相，遍

độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến

覆三千大千世界，說誠實

phủ Tam thiên Đại thiên thế giới, thuyết thành thật

言：汝等有情，皆應信受如是

ngôn: nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị

法門，當信是稱讚不可思議

Pháp môn, đương tín thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị

佛土功德，一切諸佛所護

Phật Độ Công Đức, Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ

念經。

Niệm Kinh.



舍利弗！南方 現在有

**Xá Lợi Phát! Nam phương hiện tại hữu**

日 月 燈 佛、名 聞 光 佛、

**Nhật Nguyệt Đăng Phật, Danh Văn Quang Phật,**

大 光 蘊 佛、須 彌 燈 佛、無 量

**Đại Quang Uẩn Phật, Tu Di Đăng Phật, Vô Lượng**

精 進 佛，如 是 等 恆 河 沙 數 諸

**Tinh Tấn Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư**

佛，住 在 南 方 自 佛 淨 土，各

**Phật, trụ tại Nam phương tự Phật Tịnh độ, các**

各 示 現 廣 長 舌 相，遍 覆 三

**các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến phú Tam**

千 大 千 世 界，說 誠 實 言：汝

**thiên Đại thiên thế giới, thuyết thành thật ngôn: như**

等 有 情，皆 應 信 受 如 是 法 門，

**đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Pháp môn,**

當信是稱讚不可思議佛土

**đương tín thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật ĐỘ**

功德，一切諸佛所護念經。

**Công Đức, Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh.**

舍利弗！西方現在有無

**Xá Lợi Phất! Tây phương hiện tại hữu Vô**

量壽佛、無量相佛、無量

**Lượng Thọ Phật, Vô Lượng Tướng Phật, Vô Lượng**

幢佛、大光佛、大明佛、寶

**Tràng Phật, Đại Quang Phật, Đại Minh Phật, Bảo**

相佛、淨光佛，如是等恆

**Tướng Phật, Tịnh Quang Phật, như thị đẳng Hằng**

河沙數諸佛，住在西方自佛淨

**hà sa số chư Phật, trụ tại Tây phương tự Phật Tịnh**

土，各各示現廣長舌相，遍

**độ, các các thị hiện quảng trường thiệt tướng, biến**

覆三千大千世界，說誠實

**phú Tam thiên Đại thiên thế giới, thuyết thành thật**

言：汝等有情，皆應信受如是

**ngôn: như đấng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị**

法門，當信是稱讚不可思議

**Pháp môn, đương tín thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị**

佛土功德，一切諸佛所護

**Phật Độ Công Đức, Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ**

念經。

**Niệm Kinh.**

舍利弗！北方現在有無

**Xá Lợi Phất! Bắc phương hiện tại hữu Vô**

量光嚴通達覺慧佛、

**Lượng Quang Nghiêm Thông Đạt Giác Huệ Phật,**

最勝音佛、難沮佛、日生佛、

**Tối Thắng Âm Phật, Nan Trử Phật, Nhật Sanh Phật,**

網明佛，如是等恆河沙數諸

Võng Minh Phật, như thị đẳng Hằng hà sa số chư

佛，住在北方自佛淨土，各

Phật, trụ tại Bắc phương tự Phật Tịnh độ, các

各示現廣長舌相，遍覆三

các thị hiện quảng trường thiệt tướng, biến phủ Tam

千大千世界，說誠實言：汝

thiên Đại thiên thế giới, thuyết thành thật ngôn: như

等有情，皆應信受如是法門，

đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị Pháp môn,

當信是稱讚不可思議佛土

đương tín thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ

功德，一切諸佛所護念經。

Công Đức Nhất thiết chư Phật Sở Hộ Niệm Kinh.

舍利弗！下方現在有

Xá Lợi Phát! Hạ phương hiện tại hữu

獅子佛、名聞佛、名光佛、達

Sư Tử Phật, Danh Văn Phật, Danh Quang Phật, Đạt

摩佛、法幢佛、持法佛，如是

Ma Phật, Pháp Tràng Phật, Trì Pháp Phật, như thị

等恆河沙數諸佛，住在下方自

đẳng Hằng hà sa số chư Phật, trụ tại Hạ phương tự

佛淨土，各各示現廣長舌

Phật Tịnh độ, các các thị hiện quảng trường thiệt

相，遍覆三千大千世界，說

tướng, biến phủ Tam thiên Đại thiên thế giới, thuyết

誠實言：汝等有情，皆應信

thành thật ngôn: như đẳng hữu tình, giai ưng tín

受如是法門，當信是稱讚不

thọ như thị Pháp môn, đương tín thị Xưng Tán Bất

可思議佛土功德，一切諸佛

Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức Nhất Thiết Chư Phật

所護念經。

**Sở Hộ Niệm Kinh.**

舍利弗！上方現在有

**Xá Lợi Phát! Thượng phương hiện tại hữu**

梵音佛、宿王佛、香上

**Phạm Âm Phật, Tú Vương Phật, Hương Thượng**

佛、香光佛、大焰肩佛、雜

**Phật, Hương Quang Phật, Đại Diệm Kiên Phật, Tạp**

色寶華嚴身佛、娑羅樹王

**Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân Phật, Ta La Thọ Vương**

佛、寶華德佛、見一切義

**Phật, Bảo Hoa Đức Phật, Kiến Nhất Thiết Nghĩa**

佛、如須彌山佛，如是等恆河沙

**Phật, Như Tu Di Sơn Phật, như thị đẳng Hằng hà sa**

數諸佛，住在上方自佛淨

**số chư Phật, trụ tại Thượng phương tự Phật Tịnh**

土，各各示現 廣 長 舌 相，遍

độ, các các thị hiện quảng trường thiết tướng, biến

覆 三 千 大 千 世界，說 誠 實

phú Tam thiên Đại thiên thế giới, thuyết thành thật

言：汝 等 有 情，皆 應 信 受 如 是

ngôn: như đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ như thị

法 門，當 信 是 稱 讚 不 可 思 議

Pháp môn, đương tín thị Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị

佛 土 功 德，一 切 諸 佛 所 護 念

Phật Độ Công Đức, Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm

經。

**Kinh.**

舍 利 弗！何 故 名 為 稱 讚 不

Xá Lợi Phát! Hà cố danh vi: Xưng Tán Bất

可 思 議 佛 土 功 德，一 切 諸

Khả Tư Nghị Phật Độ Công Đức, Nhất Thiết Chư

佛所護念經？

**Phật Sở Hộ Niệm Kinh?**

由此經中，稱揚讚嘆

**Do thử Kinh trung, xưng dương tán thán**

阿彌陀佛極樂世界，不可思議佛

**A Mi Đà Phật Cực Lạc thế giới, bất khả tư nghị Phật**

土功德。十方諸佛，為欲

**độ công đức. Thập phương chư Phật, vì dục**

方便利益安樂諸有情故，各住

**phương tiện lợi ích an lạc chư hữu tình cố, các trụ**

本土，現大神變，說誠諦言，

**bổn độ, hiện đại thần biến, thuyết thành đế ngôn,**

勸諸有情，信受此法。是故此

**khuyến chư hữu tình, tín thọ thử pháp. Thị cố thử**

經名為稱讚不可思議佛土

**Kinh danh vi: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Phật Độ**



功 德 ， 一 切 諸 佛 攝 受 法

Công Đức, Nhất Thiết Chư Phật Nhiếp Thọ Pháp

門。

Môn.

舍 利 弗 ！ 若 善 男 子 或

Xá Lợi Phát! Nhưc Thiện nam tử hoặc

善 女 人 ， 得 聞 是 經 及 諸 佛 名 ，

Thiện nữ nhân, đắc văn Thị kinh cập chư Phật danh,

深 生 信 解 。 生 信 解 已 ， 皆 為 一

thâm sanh tín giải. Sanh tín giải dĩ, giai vi nhất

切 諸 佛 之 所 護 念 。 如 說 行 者 ，

thiết chư Phật chi sở hộ niệm. Như thuyết hành giả,

皆 得 不 退 轉 於 阿 耨 多 羅 三 藐

giai đắc bất thoái chuyển ư A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu

三 菩 提 。 汝 等 有 情 ， 皆 應 信 受

Tam-Bồ-Đề. Nhữ đẳng hữu tình, giai ưng tín thọ

領解我語及諸佛所說。當勤

**lĩnh giải Ngã ngữ cập chư Phật sở thuyết. Đương cần**

精進，如說修行，勿生疑慮。

**tinh tấn, như thuyết tu hành, vật sanh nghi lự.**

舍利弗！若有人已發

**Xá Lợi Phát! Nhược hữu nhân dĩ phát**

願、今發願、當發願，欲

**nguyện, kim phát nguyện, đương phát nguyện, dục**

生阿彌陀佛國者，是諸人等，

**sanh A Mi Đà Phật quốc giả, thị chư nhân đẳng,**

必為諸佛之所攝受。如說行

**tất vi chư Phật chi sở nhiếp thọ. Như thuyết hành**

者，定於阿耨多羅三藐三菩提

**giả, định ư A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề**

得不退轉，一切定生阿彌陀

**đắc bất thoái chuyển, nhất thiết định sanh A Mi Đà**

佛 極 樂 世 界 清 淨 佛 土 。

Phật Cực Lạc thế giới thanh tịnh Phật độ.

是 故 淨 信 諸 善 男 子 或

Thị cố tịnh tín chư Thiện nam tử hoặc

善 女 人 ， 皆 應 深 心 信 解 ， 發

Thiện nữ nhân, giai ưng thâm tâm tín giải, phát

願 往 生 ， 勿 行 放 逸 。

nguyện vãng sanh, vật hành phóng dật.

舍 利 弗 ！ 如 我 今 者 ， 稱

Xá Lợi Phất! Như Ngã kim giả, xưng

揚 諸 佛 讚 嘆 阿 彌 陀 佛 不 可 思

dương chư Phật tán thán A Mi Đà Phật bất khả tư

議 佛 土 功 德 。 彼 諸 佛 等 ， 亦 稱

ngệ Phật độ công đức. Bỉ chư Phật đẳng, diệc xưng

讚我不可思議無邊功德，而作

tán Ngã bất khả tư nghị vô biên công đức, nhi tác

是言：甚奇希有！釋迦牟尼法

thị ngôn: Thậm kỳ hy hữu! Thích Ca Mâu Ni Pháp

王，如來、應、正等覺、明

Vương, Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác, Minh

行圓滿、善逝、世間解、無

Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô

上丈夫、調御士、天人

Thượng Trọng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhân

師、佛、世尊，乃能於是娑婆國

Sư, Phật, Thế Tôn, nãi năng ư thị Ta Bà quốc

土，五濁惡世，劫濁、見濁、

độ, ngũ trược ác thế: Kiếp trược, Kiến trược,

煩惱濁、眾生濁、命濁

Phiền não trược, Chúng sanh trược, Mạng trược

中，證得阿耨多羅三藐

trung, chứng đắc A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu

三菩提，為欲方便利益安樂諸

Tam-Bồ-Đề, vị dục phương tiện lợi ích an lạc chư

有情故，說是一切世間極難

hữu tình cố, thuyết thị nhất thiết thế gian cực nan

信法。

tín pháp.

舍利弗！當知我今於此雜

Xá Lợi Phất! Đương tri Ngã kim u thử tạp

染堪忍世界，五濁惡時，證

nhiễm Kham Nhẫn thế giới, ngũ trược ác thời, chứng

得阿耨多羅三藐三菩提，為欲

đắc A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam-Bồ-Đề, vị dục

方便利益安樂諸有情故，為一

phương tiện lợi ích an lạc chư hữu tình cố, vị nhất

切世間說此難信之法，是為

thiết thế gian thuyết thử nan tín chi pháp, thị vi

甚難希有不可思議。

**thậm nan hy hữu bất khả tư nghị.**

又舍利弗！於此雜染堪

**Hựu Xá Lợi Phát! Ư thử tạp nhiễm Kham**

忍界中，五濁惡時，若有淨

**Nhẫn giới trung, ngũ trược ác thời, nhược hữu tịnh**

信諸善男子或善女人，聞

**tín chư Thiện nam tử hoặc Thiện nữ nhân, văn**

說如是一切世間極難信法，

**thuyết như thị nhất thiết thế gian cực nan tín pháp,**

能生信解，受持演說，如教

**năng sanh tín giải, thọ trì diễn thuyết, như giáo**

修行。當知是人甚為希有，無

**tu hành. Đương tri thị nhân thậm vi hy hữu, vô**

量佛所曾種善根。是人命

**lượng Phật sở tăng chủng thiện căn. Thị nhân mạng**

終，定生西方極樂世界，受

chung, định sanh Tây Phương Cực Lạc thế giới, thọ

用種種功德莊嚴清淨

dụng chủng chủng công đức trang nghiêm thanh tịnh

佛土大乘法樂，日夜六時親

Phật độ Đại thừa pháp lạc, nhật dạ lục thời thân

近供養阿彌陀佛。遊歷十

cận cúng dường A Mi Đà Phật. Du lịch thập

方，供養諸佛，於諸佛所，聞

phương, cúng dường chư Phật, ư chư Phật sở, văn

法受記。福慧資糧，疾得圓

pháp thọ ký. Phước huệ tư lương, tật đắc viên

滿，速證無上正等菩提。

mãn, tốc chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

佛說此經已，尊者舍利

Phật thuyết thử Kinh dĩ, Tôn giả Xá Lợi

弗、諸大 聲 聞，及諸 菩 薩

**Phật, chư Đại Thanh văn, cập chư Bồ-tát**

摩訶薩，一 切 世 間 天、人、

**Ma-ha-tát, nhất thiết thế gian thiên, nhân,**

阿 修 羅 等，聞 佛 所 說，皆 大 歡

**A-tu-la đấng, văn Phật sở thuyết, giai đại hoan**

喜，信 受 奉 行，作 禮 而 去。

**hỷ, tín thọ phụng hành, tác lễ nhi khứ.**

佛 說 阿 彌 陀 經

**Phật Thuyết A Mi Đà Kinh**



往生咒

**VÃNG SANH CHÚ**

拔一切業障根本得生淨土

**Bạt nhất thiết nghiệp chướng căn bản đắc sanh Tịnh Độ**

陀羅尼。

**đà-la-ni.**

南無阿彌多婆夜

**Nam mô A di đa bà dạ**

哆他伽多夜

**Đa tha dà đa dạ**

哆地夜他

**Đa điệt dạ tha**

阿彌利都婆毗

**A di rị đô bà tỳ**

阿彌利哆悉耽婆毗

**A di rì ða tát ðam bà tỳ**

阿彌唎哆毗迦蘭帝

**A di rì ða tỳ ca lan ðé**

阿彌唎哆毗迦蘭多

**A di rì ða tỳ ca lan ða**

伽彌膩伽伽那

**Dà di nì dà dà na**

枳多迦利娑婆訶。

**Chí ða ca lệ ta bà ha.**

*(3 lần)*

讚 佛 偈

**TÁN PHẬT KỆ**

阿 彌 陀 佛 身 金 色

**A Mi Đà Phật thân kim sắc**

相 好 光 明 無 等 倫

**Tướng hảo quang minh vô đẳng luân**

白 毫 宛 轉 五 須 彌

**Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu Di**

紺 目 澄 清 四 大 海

**Hám mục trừng thanh tứ đại hải**

光 中 化 佛 無 數 億

**Quang trung hóa Phật vô số ức**

化 菩 薩 眾 亦 無 邊

**Hóa Bồ-tát chúng diệc vô biên**

四 十 八 願 度 眾 生

**Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh**

九 品 咸 令 登 彼 岸 。

**Cửu phẩm hàm linh đặng bỉ ngạn.**

南 無 西 方 極 樂 世 界 大 慈 大 悲

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới đại từ đại bi**

阿 彌 陀 佛

**A Mi Đà Phật**

南 無 阿 彌 陀 佛 . . . . . 阿 彌 陀 佛

**Nam mô A Mi Đà Phật . . . . . A Mi Đà Phật**

南無觀世音菩薩 (三稱)

**Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát (3 lần)**

南無大勢至菩薩 (三稱)

**Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát (3 lần)**

南無地藏王菩薩 (三稱)

**Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát (3 lần)**

南無清淨大海眾菩薩 (三稱)

**Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát (3 lần)**

迴 向 偈

HÒI HƯƠNG KỆ

諷 經 功 德 殊 勝 行

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh

無 邊 勝 福 皆 迴 向

Vô biên thắng phước giai hồi hướng

普 願 法 界 諸 眾 生

Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh

速 往 無 量 光 佛 剎 。

Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật sát.

願 消 三 障 諸 煩 惱

Nguyện tiêu tam chướng chư phiền não

願 得 智 慧 真 明 了

Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu

普願罪障悉消除

**Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ**

世世常行菩薩道。

**Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.**

願生西方淨土中

**Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung**

九品蓮華為父母

**Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu**

花開見佛悟無生

**Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh**

不退菩薩為伴侶。

**Bất thoái Bồ-tát vi bạn lữ.**

願以此功德

**Nguyện dĩ thử công đức**

普及於一切

**Phổ cập ư nhất thiết**

我等與眾生

**Ngã đẳng dữ chúng sanh**

皆共成佛道。

**Giai cộng thành Phật đạo.**



三皈依

**TAM QUY Y**

自皈依佛

**Tự quy y Phật**

當願眾生

**Đương nguyện chúng sanh**

體解大道

**Thể giải đại đạo**

發無上心。

**Phát Vô thượng tâm.**

自皈依法

**Tự quy y Pháp**

當願眾生

**Đương nguyện chúng sanh**

深入經藏

**Thâm nhập kinh tạng**

智慧如海。

**Trí huệ như hải.**

自皈依僧

**Tự quy y Tăng**

當願眾生

**Đương nguyện chúng sanh**

統理大眾

**Thống lý đại chúng**

一切無礙。

**Nhất thiết vô ngại.**

和南聖眾。

**Hòa Nam Thánh Chúng.**

## 印光大師開示

Ấn Quang Đại Sư Khai Thị

無論在家出家。必須上敬下和。

Vô luận tại gia xuất gia, tất tu thượng kính hạ hòa,

忍人所不能忍。行人所不能

hẫn nhân sở bất năng nhẫn, hành nhân sở bất năng

hành。代人之勞。成人之美。

hành, đại nhân chi lao, thành nhân chi mỹ.

靜坐常思己過。閑談不論人

Tĩnh tọa thường tư kỷ quá, nhàn đàm bất luận nhân

非。行住坐臥。穿衣吃飯。從朝

phi. Hành trụ tọa ngọa, xuyên y cật phạn, tùng triêu

至暮。從暮至朝。一句佛號。不令

chí mộ, tùng mộ chí triêu, nhất cú Phật hiệu, bất linh

間斷。或小聲念。或默念。除

gián đoạn, hoặc tiểu thanh niệm, hoặc mặc niệm. Trừ

念佛外。不起別念。若或妄

niệm Phật ngoại, bất khởi biệt niệm. Nhược hoặc vọng

念一起。當下就要教他消滅。

niệm nhất khởi, đương hạ tỳ yếu giao tha tiêu diệt,

常生慚愧之心及懺悔心。縱

thường sanh tâm quý chi tâm cập sám hối tâm. Túng

有修持。總覺我工夫很淺。不自

hữu tu trì, tổng giác ngã công phu ngạn thiểu, bất tự

矜夸。只管自家。不管人家。只

căng khoa. Chỉ quản tự gia, bất quản nhân gia; Chỉ

看好樣子。不看壞樣子。看一

khán hảo dạng tử, bất khán hoại dạng tử. Khán nhất

切人都是菩薩。唯我一人實是

thiết nhân đô thị Bồ-tát, duy ngã nhất nhân thật thị

凡夫。

**phàm phu.**

果能依我所說修行。決定可

**Quả năng y ngã sở thuyết tu hành, quyết định khả**

生西方極樂世界。

**sinh Tây Phương Cực Lạc thế giới.**

南無阿彌陀佛

**Nam Mô A Mi Đà Phật**

## **Việt nghĩa: Khai Thị Của Đại Sư Ấn Quang**

Không kể là người tại gia hay xuất gia, cần phải: trên kính dưới hòa, nhẫn những điều mà người không thể nhẫn, làm những việc mà người khác không thể làm, [gánh vác] thay người việc khó nhọc, thành tựu việc tốt cho người.

[Lúc] tĩnh tọa thường suy xét lỗi mình, [khi] rảnh rỗi nói chuyện không bàn sự sai trái lỗi lầm của người. [Lúc] đi đứng nằm ngồi, mặc áo ăn uống, từ sáng đến tối, từ tối đến sáng, [giữ] một câu Phật hiệu không để gián đoạn, hoặc niệm nhỏ tiếng, hoặc niệm thầm. Ngoài niệm Phật ra, không khởi niệm khác. Nếu khi vọng niệm vừa khởi, phải liền khiến tiêu trừ ngay, thường sanh tâm hổ thẹn và tâm sám hối. Dù có tu trì, luôn luôn cảm thấy công phu mình rất cạn, không tự khoe khoang khoác lác. Chỉ quản chính mình, không quản người khác. Chỉ nhìn những sự việc tốt đẹp, đừng để ý những việc xấu xa. Xem tất cả mọi người đều là Bồ-tát, chỉ có mình ta thật là phàm phu.

Nếu có thể tu hành theo như những gì tôi đã nói, thì nhất định được sanh sang thế giới Tây Phương Cực Lạc.

**Nam Mô A Mi Đà Phật**

## **Tôn Kính Kinh Điển**

Kinh sách Phật giáo hiện hữu để truyền bá, phát huy Phật Pháp với mục đích khiến cho người người gặp được những việc tốt đẹp và xa rời điều xấu ác, sửa đổi những sai lầm và tiến đến chân-thiện-mỹ, giúp hiểu lý nhân quả trong ba đời, nhận ra Phật tánh vốn có, vượt qua khổ đau trong biển khổ sanh tử, và để được vãng sanh qua cõi Tây Phương Cực Lạc. Thế nên, bất cứ ai đọc tụng Kinh điển nên phát khởi lòng biết ơn và quán niệm cơ duyên khó gặp này.

Nên rửa tay sạch sẽ trước khi cầm quyển Kinh và lau chùi nơi đặt để Kinh sách. Nhờ tôn kính Kinh điển như khi gặp chư Phật như lúc thân cận gần gũi tôn sư mà có thể được lợi ích vô cùng tận. Ngược lại, không tầm quý xấu hổ mà lơ là, cầu thả, bất kính, cố chấp, rồi sanh tâm phỉ báng thì nghiệp tội đầy dẫy trong hư không và sẽ chịu quả báo khổ đau triền miên.

**Hòa thượng Thích Tuyên Hóa**

## Mười Công Đức Ấn Tổng Kinh, Tượng Phật

Một là: những tội lỗi đã tạo từ trước, nhẹ thì được tiêu trừ, nặng thì chuyển thành nhẹ.

Hai là: thường được các thiện thần ủng hộ, tránh được tất cả tai ương hoạn nạn, ôn dịch, nước, lửa, trộm, cướp, đao binh, ngục tù.

Ba là: vĩnh viễn tránh khỏi những quả báo phiền khổ, oán cừu oan trái của đời trước cũng như đời này.

Bốn là: các vị hộ pháp thiện thần thường gia hộ nên những loài dạ xoa ác quỷ, rắn độc hùm beo tránh xa không dám hãm hại.

Năm là: tâm được an vui, ngày không gặp những nguy khốn, đêm ngủ không thấy ác mộng. Diện mạo hiền sáng, mạnh khỏe an lành, việc làm thuận lợi, được kết quả tốt.

Sáu là: chí thành hộ pháp, tâm không cầu lợi, tự nhiên y phục đầy đủ, gia đình hòa thuận, phước lộc đời đời.

Bảy là: lời nói việc làm trời người hoan hỷ, đến đâu cũng được mọi người kính mến khen ngợi.

Tám là: ngu chuyển thành trí, bệnh lành mạnh khỏe, khổ nghèo chuyển thành thịnh đạt. Nếu



nhàm chán nữ thân, mệnh chung liền được nam thân.

Chín là: vĩnh viễn lìa xa đường ác, sanh vào cõi thiện, tướng mạo đoan nghiêm, tâm trí siêu việt, phước lộc tròn đầy.

Mười là: hay vì tất cả chúng sanh trồng các căn lành. Lấy tâm cầu của chúng sanh làm phước điền cho mình. Nhờ công đức ấy đạt được vô lượng phước quả thù thắng. Sanh ra nơi nào cũng thường được thấy Phật, nghe Pháp, phước huệ rộng lớn, chứng đạt lục thông, sớm thành Phật quả.

## **Tổ Sư Thích Ấn Quang Khai Thị Về Công Đức Ấn Tống Kinh, Tượng Phật**

Ấn tống kinh, tượng Phật được công đức thù thắng như vậy, nên gặp khi chúc thọ, thành hôn, cầu phước, thoát nạn, sám hối, cầu tiêu trừ tật bệnh, cầu siêu độ hương linh, hãy tinh tấn phát tâm Bồ-đề ấn tống, để trồng cội phước đức cho mình và thân bằng quyến thuộc.

附註：

會集中“一心不亂”經文下之“專持名號。以稱名故，諸罪消滅，即是多善根福德因緣”廿一字，本自襄陽石經。此乃六朝人手書而刻石者。宋律師靈芝（諱元照，晚主靈芝寺卅年）據石經載入《靈芝疏》。明永樂蘧庵師（諱大佑，精於教理，深得淨宗之妙）於所著《彌陀略解》中，亦復推贊石刻古本。明天啓，淨宗龍象幽溪大師（諱傳燈），於《彌陀圓中鈔》中，徑截指出：“今傳訛脫，凡讀習者，應依古本，而增正之。”清沈善登居士於《報恩論》中亦力贊石本，並曰：“六朝寫本，原以‘一心不亂專持名號’為一句，猶言一心專持名號而不亂也。”先師會集按石本補入，乃依以上諸德之見。經此考訂，則秦譯應為“一心不亂專持名號”，即與唐譯之“繫念不亂”並無二致矣。

**Phụ chú dịch âm:**

Hội tập bốn trung “Nhất tâm Bất loạn” kinh văn hạ chi “chuyên trì danh hiệu. Dĩ xưng danh cố, chư tội tiêu diệt, tức thị đa thiện căn phước đức nhân duyên” chấp nhất tự, bốn tự Tương Dương thạch kinh. Thử nãi lục triều nhân u thủ thư nhi khắc thạch giả.

Tổng Luật sư Linh Chi (húy Nguyên Chiêu, văn chủ Linh Chi tự tập niên) cứ thạch kinh tái nhập Linh Chi Sớ.

Minh Vĩnh Lạc Cừ Am sư (húy Đại Hựu, tinh u giáo lý, thâm đắc Tịnh tông chi diệu) u sở trước Mi Đà Lược Giải trung, diệc phục thôi tán thạch khắc cổ bản.

Minh Thiên Khải, Tịnh tông Long tượng U Khê Đại sư (húy Truyền Đăng), u Mi Đà Viên Trung Sao trung, kính tiệt chỉ xuất: “Kim truyền ngoa thoát, phạm độc tập giả, ung y cổ bản, nhi tăng chánh chi”.

Thanh Thảm Thiệu Đăng Cư sĩ u Báo Ân Luận trung diệc lục tán thạch bản, tịnh viết: “Lục triều tả bản, nguyên dĩ ‘Nhất tâm Bất loạn chuyên trì danh hiệu’ vi nhất cú, do ngôn Nhất tâm chuyên trì danh hiệu nhi bất loạn dã”.

Tiên sư hội tập án thạch bốn bổ nhập, nãi y dĩ thượng chư đức chi kiến. Kinh thử khảo đính, tắc Tần dịch ung vi “Nhất tâm Bất loạn chuyên trì danh hiệu”, tức dữ Đường dịch chi “Hệ niệm bất loạn” tịnh vô nhị trí hỹ.

**Phụ chú dịch nghĩa:**

Trong bản Hội tập, kinh văn sau câu “Nhất tâm bất loạn” là 21 chữ “chuyên trì danh hiệu. Dĩ xưng danh cố, chư tội tiêu diệt, tức thị đa thiện căn phước đức nhân duyên”, vốn từ bản kinh khắc đá ở Tương Dương. Đây là người trong sáu triều đại dùng tay mà khắc lên đá.

Luật sư Linh Chi thời nhà Tống (húy Nguyên Chiêu, cuối đời trị chùa Linh Chi 30 năm) căn cứ bản kinh khắc đá ấy mà ghi chép vào trong Linh Chi Sớ [21 chữ trên].

Sư Vĩnh Lạc Cừ Am thời nhà Minh (húy Đại Hựu, tinh thông giáo lý, [hiểu] sâu sắc sự vi diệu của Tịnh tông), trong tác phẩm Mi Đà Lược Giải do ngài trước tác, cũng lại đề cử bản kinh cổ khắc trên đá ấy.

Niên hiện Thiên Khải thời nhà Minh, bậc Long tượng của Tịnh tông là Đại sư U Khê (húy Truyền Đăng), ở trong tác phẩm Mi Đà Kinh Viên Trung Sao, trực tiếp rõ ràng đề xuất rằng: “[Bản Kinh A Mi Đà] nay truyền bị thiếu sót, phàm những ai đọc và học tập, thì nên căn cứ vào bản xưa, mà thêm vào [21 chữ đó]”.

Cư sĩ Thâm Thiệu Đăng thời nhà Thanh ở trong Báo Ân Luận cũng hết sức tiến cử bản kinh khắc trên đá, và còn viết: “Bản viết [trên đá] của sáu triều đại, vốn dĩ ‘Nhất tâm Bất loạn chuyên trì danh hiệu’ là một câu, giống như nói [do] Nhất tâm chuyên trì danh hiệu mà [được] bất loạn”.

Thầy quá cố của tôi hội tập y theo bản kinh khắc trên đá ấy mà bổ sung vào [21 chữ], là nương theo cách nhìn của những chư vị Đại đức ở trên. Khảo đính Kinh này, thì bản dịch thời Tần cần phải là “Nhất tâm Bất loạn chuyên trì danh hiệu”, tức là không khác ý hướng với “hệ niệm bất loạn” của bản dịch thời Đường vậy.

*(\*Đây là lời của lão Cư sĩ Bồ-tát giới Hoàng Niệm Tổ trong Chú Giải Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đăng Giác Kinh).*

Trong bản dịch này, chúng tôi có tham khảo, sử dụng các bản dịch nghi thức tụng niệm được lưu truyền rộng rãi xưa nay; trong phần Kinh văn, để thuận lợi cho độc giả dễ nắm phần sườn cốt yếu của toàn Kinh, chúng tôi cũng đưa thêm vào các dòng khoa phán được đánh số ở đầu các đoạn – khoa phán này hoàn toàn dựa theo khoa phán trong bản dịch Kinh A Mi Đà thời Diêu Tần của cố Hoà thượng Thích Trí Tịnh. Đối với phần này, quý vị độc giả có thể đọc hoặc bỏ qua khi thọ trì.

Quý vị nào muốn phát tâm ấn tống bản Kinh này, xin vui lòng liên hệ Dịch giả để nhận được file gốc. Dịch giả Thích Thiện Trang tôi không giữ bản quyền và hoan nghênh chia sẻ phổ biến lưu thông.

Địa chỉ email của Dịch giả:  
[thichthientrang99@gmail.com](mailto:thichthientrang99@gmail.com)

Nam Mô A Mi Đà Phật.





NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÔN THIÊN BỒ TÁT

## **KÍNH NGUYỆN HỒI HƯỚNG**

Thế giới hòa bình, mặt trời, mặt trăng sáng trong, mưa gió đúng thời, tai ương dịch bệnh đều chẳng sanh khởi, đất nước giàu mạnh, nhân dân an lạc, không có chiến tranh, ai nấy tôn sùng đức hạnh, phát triển sự nhân từ, siêng năng tu lễ nghĩa nhịn nhường; Nước không trộm cướp, không có oan sai, mạnh chẳng hiếp yếu, tất cả đều được y như ý nguyện.

Lại nguyện đem công đức phiên dịch ấn tống nếu có này, hồi hướng hết thảy hữu tình, tất cả bốn loài trong sáu đường, oán thân trái chủ nhiều đời nhiều kiếp, đều nhờ pháp lực cùng được giải thoát. Người còn sống thêm phước, tăng thọ, người đã khuất vãng sanh Tịnh Độ, cùng thoát khổ luân, cùng lên bờ giác.

**NAM MÔ A MI ĐÀ PHẬT**

*“Hoan nghênh ấn tống, công đức vô lượng”*

*No copyright - Free Distribution*